



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 33/2019
Từ 26/8 - 30/8/2019

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

PHÊ DUYỆT TỔNG BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2020

Ngày 22/08/2019, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1066/QĐ-TTg phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2020.

Theo đó, tổng biên chế công chức năm 2020 của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài (không bao gồm biên chế của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; biên chế công chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức cấp xã), biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước và biên chế công chức dự phòng là 253.517 biên chế.

Cụ thể, biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước là 251.135 biên chế, trong đó: Các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập là 108.368 biên chế; các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện là 142.767 biên chế; các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài là 1.068 biên chế.

Tổng biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước là 686 biên chế. Biên chế công chức dự phòng là 628 biên chế

Bộ trưởng Bộ Nội vụ có trách nhiệm giao biên chế công chức đối với từng Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong số biên chế công chức nêu trên; giao biên chế công chức đối với từng cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong tổng số biên chế công chức quy định nêu trên; giao biên chế đối với từng Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước trong tổng biên chế quy định nêu trên.

Các Bộ, ngành và địa phương thực hiện điều chuyển, sắp xếp trong tổng biên chế được giao khi thành lập tổ chức mới hoặc được giao nhiệm vụ mới và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐỪNG LẤY LÝ DO ĐỀ TRÌ HOÃN CẢI CÁCH

Sáng ngày 29/8, tại Văn phòng Chính phủ Tổ công tác của Thủ tướng kiểm tra các tỉnh, thành phố gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hải Dương về tình hình triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Chính phủ điện tử và cải cách thủ tục hành chính.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng, thời gian qua, các cơ quan đã tập trung triển khai các nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao trong hai lĩnh vực gắn bó chặt chẽ với nhau nói trên.

“Chưa bao giờ chúng ta làm bài bản như hiện nay”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh và cho biết, Văn phòng Chính phủ đã tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo như Nghị quyết 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Nghị quyết số 17/NQ-CP về Chính phủ điện tử...

Lắng nghe ý kiến từ các địa phương, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh yêu cầu phải có đội ngũ cán bộ, công chức giỏi, chuyên nghiệp, có tâm huyết. “Xây dựng Chính quyền điện tử phải tiếp cận trên cơ sở cải cách hành chính, công nghệ phục vụ cải cách. Phải có đội ngũ cán bộ giỏi về công nghệ thông tin, đồng thời cũng phải có đội ngũ cán bộ giỏi cải cách, giỏi thủ tục, giỏi quản trị”, Bộ trưởng nói.

Nhìn nhận thực trạng hạ tầng công nghệ không đồng bộ giữa các địa phương, “các phần mềm không ai giống ai, thậm chí ngay các sở ngành tại một địa phương cũng không kết nối được với nhau”, tuy nhiên, Bộ trưởng cho rằng vẫn có cách xử lý thực trạng này.

“Có nơi kêu là xây dựng hạ tầng công nghệ vướng Luật Đầu tư công, nhưng Văn phòng Chính phủ không đầu tư mà theo hướng các doanh nghiệp đầu tư, nhà nước thuê lại, không cần đầu tư, không cần biên chế”, Bộ trưởng cho biết và lưu ý các địa phương cũng cần cân nhắc việc sử dụng các phần mềm như Zalo trong cung cấp dịch vụ công, nhất là về vấn đề an ninh, an toàn thông tin.

Tổ trưởng Tổ công tác khá gay gắt với tỉnh Vĩnh Phúc khi số liệu thể hiện trong báo cáo tổng hợp cho thấy địa phương này chưa có thủ tục nào triển khai dịch vụ trực tuyến cấp độ 3, 4. “Quan trọng là phát sinh bao nhiêu hồ sơ làm thủ tục trực tuyến, chứ chỉ công bố thủ tục thì không có ý nghĩa gì”, ông phát biểu. Trong khi đó, Hải Phòng là một điển hình tốt khi phát sinh tới hơn 9.000 hồ sơ trực tuyến mức độ 4, hơn 21.000 hồ sơ mức độ 3.

“Hiệu quả cải cách phải tính ra bằng tiền, bằng thời gian”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh và khẳng định, kết quả cải cách phụ thuộc rất nhiều vào quyết tâm, sự quyết liệt của lãnh đạo địa phương phụ trách lĩnh vực này.

“Khó khăn, vướng mắc là rất nhiều theo phản ánh của các địa phương và chúng tôi thấy cũng hoàn toàn xác đáng. Tuy nhiên, cùng trong môi trường như thế nhưng nhiều địa phương làm rất tốt, có nơi lại làm chưa tốt, nên phải suy nghĩ xem cách làm thế nào”, Bộ trưởng nhìn nhận.

Tổ trưởng Tổ công tác lưu ý các địa phương không thể vì các lý do như bảo mật, an ninh, an toàn để không cải cách. Hoặc ngay tại cuộc họp, lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh nêu một lý do chưa đầy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hiện tỉnh này chưa phát sinh bất kỳ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến cấp độ 4 nào, là do tỉnh có diện tích nhỏ, người dân, doanh nghiệp đi tới các sở chỉ mất 30 phút. “Không chỉ người dân, doanh nghiệp ở Bắc Ninh mà còn cả ở nơi khác nữa, không nên suy nghĩ như vậy, không nên lấy lý do như vậy”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Trước một số ý kiến băn khoăn về việc nên đặt trung tâm hành chính công của các địa phương trực thuộc cơ quan nào, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết có những địa phương đã thí điểm đặt tại Ủy ban nhân dân tỉnh và cho kết quả rất tốt.

Do đó, sắp tới, khi xây dựng quy định mới về các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện, Văn phòng Chính phủ sẽ bảo vệ phương án đặt trung tâm trên trực thuộc Ủy ban nhân dân, thay vì trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân. Tuy nhiên, không phải địa phương nào, trung tâm này cũng trực thuộc Ủy ban nhân dân, mà phải đáp ứng một số tiêu chí, ví dụ như ở cấp tỉnh phải có 60% số hồ sơ thủ tục hành chính được làm trực tuyến ở cấp độ 3, 4, ở cấp huyện là 80%.

Nhắc lại yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ là cần tiếp tục cải cách thực chất hơn, Tổ trưởng Tổ công tác cho biết các ý kiến tại cuộc làm việc sẽ được tiếp thu, báo cáo đầy đủ tại phiên họp Chính phủ sắp tới...

Nguồn: baohinhphu.vn

KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ VÀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH LAI CHÂU

Ngày 23/8 vừa qua, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn, đã kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật tại các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ và công tác cải cách hành chính tại tỉnh Lai Châu.

Tại buổi kiểm tra, lãnh đạo tỉnh đã thông tin liên quan tới một số vấn đề về thực hiện tinh giản biên chế; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; đồng thời, báo cáo với Tổ công tác về công tác cải cách hành chính tại tỉnh Lai Châu trong thời gian vừa qua.

Qua buổi kiểm tra công vụ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác Kiểm tra hoạt động công vụ của Thủ tướng Chính phủ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ, đánh giá cao công tác chuẩn bị báo cáo hoạt động công vụ và công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân biểu dương Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và Sở Nội vụ, mặc dù còn nhiều khó khăn, song đã thực hiện tốt việc phê duyệt đề án vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp, mô tả vị trí việc làm và khung năng lực của từng vị

trí việc làm. Đây chính là cơ sở để thực hiện việc tuyển dụng, quản lý biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan hành chính cũng như tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu thực hiện một số nhiệm vụ:

Thứ nhất, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 và các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức bộ máy, về công tác quản lý biên chế, công tác cán bộ, vấn đề kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hóa công vụ.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, công tác công vụ nói chung, công tác cán bộ nói riêng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, kể cả đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu đến hết năm 2019 phải thanh tra, kiểm tra hết các đơn vị; Có kế hoạch để khắc phục những hạn chế theo các kết luận của các cơ quan Trung ương; chuẩn bị nhân sự tốt nhất cho Đại hội Đảng sắp tới; Rà soát công tác cán bộ theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị và kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định tại Kết luận số 48-KL/TW của Ban Bí thư để tiến tới Đại hội các cấp vào năm 2020; Khắc phục những nội dung kiến nghị trong Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Nội vụ năm 2017. Đồng thời, khắc phục những tồn tại trong công tác tuyển dụng.

Thứ ba, chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở tuyển dụng công chức, viên chức; trường hợp đã phê duyệt thì nghiên cứu bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp.

Thứ tư, chỉ đạo các cấp, các ngành quản lý nghiêm về biên chế công chức, chấm dứt tình trạng sử dụng lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn; chỉ đạo quyết liệt trong việc tinh giản biên chế, đẩy mạnh sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Thứ năm, chỉ đạo rà soát các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành phải phù hợp chủ trương, nghị quyết của Đảng, với Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, trường hợp phát hiện văn bản không còn phù hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Thứ sáu, đối với các trường hợp sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, cần sớm gửi đề án để Hội đồng liên ngành thẩm định trước khi trình Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thứ bảy, tiếp tục chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, hạn chế tối đa việc cấp trưởng ủy quyền hoặc phân công cho cấp phó tiếp công dân...

Nguồn: moha.gov.vn

VIỆT NAM CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP CẬN HƠN VỚI CHUẨN MỤC TỔ CHỨC HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Ngày 28/8, Văn phòng Chính phủ tổ chức Lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác về cải cách thủ tục hành chính giữa Văn phòng Chính phủ Việt Nam và Bộ Ngoại giao, Bộ kinh doanh, năng lượng và chiến lược công nghiệp Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland.

Thiết lập các thỏa thuận hợp tác và tăng cường quan hệ giữa các cơ quan, Bản ghi nhớ hợp tác thể hiện mong muốn của các bên trong hợp tác bảo đảm thực thi cải cách thủ tục hành chính tại Việt Nam trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bên, pháp luật quốc gia và các điều ước quốc tế mà Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland là thành viên.

Bản ghi nhớ gồm 7 điều, xác định các nguyên tắc chung, mục tiêu, phạm vi và hình thức hợp tác, hỗ trợ của Bộ Ngoại giao, Bộ kinh doanh, năng lượng và chiến lược công nghiệp Liên hiệp Anh và Bắc Ireland đối với Văn phòng Chính phủ trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Bản ghi nhớ này có hiệu lực đến tháng 03/2021 và có thể gia hạn.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, với quyết tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành của Việt Nam cùng sự hỗ trợ mạnh mẽ, hiệu quả của bạn bè, trong đó có Chính phủ Vương quốc Anh và Bắc Ireland mà trực tiếp là Bộ Ngoại giao, Bộ kinh doanh, năng lượng và chiến lược công nghiệp và Quỹ thịnh vượng của Chính phủ Vương quốc Anh và Bắc Ireland, Việt Nam sẽ đạt được những kết quả tích cực hơn nữa trong triển khai cải cách thủ tục hành chính và tiếp cận hơn với chuẩn mực OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế); đồng thời, hiện thực hóa 12 chữ vàng của Chính phủ Việt Nam trong năm 2019, đó là "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả và bứt phá", góp phần vào sự phát triển của đất nước, sự phồn vinh của dân tộc và quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa 2 nước.

Nguồn: nld.com.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: HỘI THẢO HỢP TÁC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM LẦN THỨ 23

Vừa qua, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và Hội Tin học Việt Nam tổ chức khai mạc Hội thảo Hợp tác phát triển công nghệ thông tin - truyền thông Việt Nam lần thứ 23 với chủ đề “Chuyên đổi số: Kết nối, chia sẻ dữ liệu hoàn thiện Chính quyền điện tử”.

Phát biểu tại Hội thảo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng khẳng định bước tiếp theo của công nghệ thông tin là chuyển đổi số. Đây là sự chuyển dịch mang tính cách mạng, sẽ làm thay đổi diện mạo của đất nước. Sứ mạng ấy được trao cho những người làm công nghệ thông tin, những người làm công nghệ số nói chung. Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ đóng vai trò một cửa cho các doanh nghiệp, các tổ chức làm công nghệ thông tin - truyền thông; tiếp nhận, lắng nghe các vấn đề của ngành, giải quyết và tham mưu Chính phủ giải quyết, tháo gỡ khó khăn. Bộ Thông tin và Truyền thông được Thủ tướng Chính phủ giao xây dựng Đề án Chuyển đổi số Quốc gia để ban hành trong năm nay. Do vậy, chuyển đổi số là nhiệm vụ mới, thách thức mới, nhưng vì vậy lực lượng làm công nghệ thông tin của Việt Nam sẽ có bước phát triển mới.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, có 5 lĩnh vực trong công nghệ thông tin - truyền thông bao gồm: Bưu chính với định hướng là hạ tầng cho thương mại điện tử; Viễn thông với định hướng chuyển từ hạ tầng viễn thông thành hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông; Công nghệ thông tin với định hướng là Chính phủ điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số; An toàn, an ninh mạng với định hướng bảo đảm an toàn cho công cuộc chuyển đổi số; Công nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông với định hướng phát triển 100.000 doanh nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông. Cả năm lĩnh vực nói trên phải được đầu tư trước, đi trước để thay đổi thứ hạng Việt Nam đang từ 108 lên thành Top 50, Top 30.

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng, không chỉ con người được số hoá mà tất cả các vật vô tri vô giác sẽ được số hoá. Bộ trưởng khẳng định hạt nhân của quá trình chuyển đổi số là các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam: “Chúng ta phải phát triển 100.000 doanh nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông, nhất là các doanh nghiệp tại các tỉnh/thành phố, tập trung làm tư vấn công nghệ, chuyển giao công nghệ, triển khai ứng dụng công nghệ vào mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội”.

Nguồn: baodansinh.vn

TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG THANH TRA, KIỂM TRA THUẾ

Năm 2019, theo kế hoạch, ngành Thuế phấn đấu thanh tra, kiểm tra đạt tối thiểu 19% số lượng doanh nghiệp thuộc diện quản lý thuế. Chính vì vậy, ngay từ đầu năm, ngành Thuế đã có các biện pháp đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế, thực hiện thanh tra theo trọng điểm các ngành có rủi ro cao về thuế và những sắc thuế có nguy cơ thất thu.

Tổng cục Thuế cũng liên tục yêu cầu các cục thuế tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong công tác thanh tra, kiểm tra. Theo đó, ngoài việc cơ quan Thuế phải đẩy mạnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và uy tín của người làm công tác thanh tra, kiểm tra, Tổng cục Thuế cũng chỉ đạo các cục thuế tổ chức quán triệt,

thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc chấp hành nghiêm quy định về những việc công chức, viên chức không được làm. Toàn ngành Thuế luôn thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tổng cục Thuế cũng quán triệt các cục thuế thực hiện nghiêm pháp luật về công vụ, công chức, pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; thực hiện nghiêm quy trình chuyên môn nghiệp vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức thanh tra trong thực thi công vụ, nhiệm vụ.

Đặc biệt, Tổng cục Thuế yêu cầu các cục thuế thực hiện tốt quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của công chức, viên chức thanh tra trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, tài sản công; cụ thể hóa nhiệm vụ, trách nhiệm của từng công chức, viên chức...

Hiện, để công tác thanh tra, kiểm tra được minh bạch, hiệu quả, Tổng cục Thuế đang từng bước đưa các ứng dụng công nghệ thông tin vào áp dụng trong quá trình quản lý và thanh tra, kiểm tra thuế. Bên cạnh đó, Tổng cục Thuế cũng tiếp tục nâng cấp ứng dụng hỗ trợ thanh tra, kiểm tra phục vụ công tác báo cáo, tổng hợp, giải quyết tố cáo; nâng cấp ứng dụng kiểm soát số lượng và chất lượng báo cáo tài chính; xây dựng và hoàn thiện một số quy chế, quy trình để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của công tác thanh tra, kiểm tra. Cùng với đó, ngoài việc áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, ngành Thuế cũng đang chú trọng bổ sung nhân lực cho công tác thanh tra, kiểm tra thuế...

Nguồn: haiquanonline.com.vn

GỖ VƯỚNG MẮC TRONG BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Trong lần trao đổi công việc với chúng tôi, lãnh đạo một huyện tâm sự: Địa phương cũng có cái khó trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Rõ nhận thấy nhất là năng lực cán bộ tư pháp còn những hạn chế trong công tác tham mưu, thực thi công vụ.

Một số nội dung luật không giao, nhưng để đáp ứng nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương phát sinh từ thực tế, đòi hỏi huyện, xã phải ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh. Tuy nhiên, những hướng dẫn pháp lý trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện nay còn vướng mắc. Đơn cử như những vi phạm về quản lý đất đai tại địa phương nhưng huyện chưa ban hành được văn bản quy phạm pháp luật vì không rõ huyện có được ban hành hay không, hay chỉ thực hiện theo các quy định của Luật Đất đai hoặc văn bản của tỉnh.

Tình trạng ban hành văn bản quy phạm pháp luật có sai phạm ở các địa phương khá phổ biến sau mỗi lần rà soát của cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã hiện nay. Những sai phạm thường bị “điểm mặt” là ban hành trái thẩm quyền, sai về căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật văn bản không đúng...

Căn cứ pháp lý quan trọng để các địa phương ban hành văn bản quy phạm pháp luật là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Với những yếu tố tích cực là chủ đạo thì luật cũng đã bộc lộ những bất cập cần điều chỉnh. Đơn cử như khái niệm “được luật giao” sẽ hiểu như thế nào? Tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành quyết định để quy định những vấn đề được luật giao”, đã khiến nhiều địa phương lúng túng. Trên thực tế, nhiều nội dung luật không giao hoặc chưa giao cho chính quyền cấp huyện, xã, nhưng từ thực tiễn hoạt động trên địa bàn thì địa phương cần thiết phải ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về nội dung này. Nếu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trái với quy định của pháp luật do chưa được luật giao. Tuy vậy, để tăng tính chủ động trong điều kiện đặc thù của từng địa phương, nhiều ý kiến kiến nghị, nên nghiên cứu, sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng sửa đổi thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho chính quyền cấp huyện, xã theo hướng mở hơn. Tất nhiên, quy định pháp luật thì phải có chế tài rất chặt chẽ, bởi nếu không sẽ nảy sinh chuyện lạm quyền, ban hành văn bản tràn lan thì không khác gì tình trạng “hàng loạt giấy phép con” từng khiến dư luận bức xúc.

Một vấn đề cũng được nhiều ý kiến đề cập, đó là, tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng được ban hành không đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định trong luật này thì không phải là văn bản quy phạm pháp luật”. Tuy nhiên, hiện ở cấp huyện, xã, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ban hành nhưng không tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định, nếu không phải là văn bản quy phạm pháp luật thì sẽ được xem là văn bản hành chính thông thường hay là loại văn bản gì? Vấn đề này rất quan trọng khi thực hiện, bởi hiệu lực từng loại văn bản là rất khác nhau. Tình trạng này xảy ra không ít ở các địa phương.

Như vậy, có hai vấn đề cần được quan tâm để việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng tốt. Một là, hệ thống các văn bản hướng dẫn việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải cụ thể, rõ ràng hơn, không gây ra nhiều cách hiểu. Hai là, phải xây dựng được đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở cơ sở có đủ trình độ năng lực, theo hướng chuyên nghiệp để sát với thực tế.

Một văn bản quy phạm pháp luật khi đã ban hành nếu có sai sót thì ở bất kỳ góc độ nào đều có ảnh hưởng tiêu cực nhất định đến đời sống xã hội và quá trình thực thi pháp luật. Dễ nhận thấy nhất là sự tốn kém về công sức, thời gian, chi phí cho việc khắc phục, đặc biệt gây mất niềm tin của Nhân dân. Bởi vậy, gỡ khó để nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật là rất cần thiết hiện nay.

Nguồn: nhandan.com.vn

BỘ TƯ PHÁP: ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ, ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH TRỰC TUYẾN

Xuất phát từ nhiệm vụ được giao tại các văn bản pháp luật, từ thực tế đang từng bước hình thành tương đối nhanh chóng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, việc cải cách hành chính đòi hỏi phải đẩy nhanh tiến độ đăng ký trực tuyến các thủ tục trong lĩnh vực hộ tịch, việc xây dựng Nghị định quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trong năm 2019 là hết sức cần thiết.

Bộ Tư pháp đã dự thảo Nghị định quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến gồm 5 Chương, 26 Điều. Trong đó, nêu rõ quy định về xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; đăng ký hộ tịch trực tuyến, ghi, lưu trữ, quản lý sổ đăng ký hộ tịch, cấp bản sao trích lục hộ tịch, văn bản xác nhận thông tin hộ tịch; quản lý nhà nước đối với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

Theo dự thảo, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được xây dựng tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, do Bộ Tư pháp thống nhất quản lý. Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được quản lý chặt chẽ, bảo đảm an toàn, lưu trữ vĩnh viễn. Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác; duy trì hoạt động liên tục, ổn định, thông suốt đáp ứng yêu cầu khai thác và sử dụng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật. Việc xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; đăng ký hộ tịch trực tuyến phải tuân thủ Luật Hộ tịch, các văn bản quy định chi tiết thi hành và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm bảo vệ bí mật đời tư cá nhân theo quy định pháp luật.

Dự thảo nêu rõ, nghiêm cấm những hành vi sau: Cố ý cung cấp thông tin không đúng sự thật khi đăng ký hộ tịch trực tuyến, làm sai lệch thông tin, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu trái pháp luật trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Truy cập, sử dụng các biện pháp trái pháp luật để khai thác thông tin hoặc phát tán thông tin từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Phá hoại cơ sở hạ tầng thông tin hoặc cản trở quá trình vận hành, duy trì ổn định, liên tục của Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử...

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: TĂNG CƯỜNG THÔNG TIN TƯƠNG TÁC 2 CHIỀU GIỮA CHÍNH QUYỀN VÀ NGƯỜI DÂN

Để tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu các đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 22/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố; tuyên truyền kết quả hoạt động của chính quyền các cấp trong việc thực hiện dân chủ cơ sở...

Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân yêu cầu các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chủ động rà soát những khâu, lĩnh vực còn yếu để lựa chọn một số giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Sở Nội vụ tham mưu việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; đưa nội dung về chỉ số PAPI vào chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng của thành phố là nội dung bồi dưỡng bắt buộc đối với đội ngũ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã của thành phố.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân về Chỉ số PAPI; tuyên truyền kết quả hoạt động của chính quyền các cấp trong việc thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường thông tin tương tác 2 chiều giữa chính quyền và người dân; tận dụng, cập nhật các kênh tiếp cận thông tin phổ biến như internet, các trang báo điện tử, mạng xã hội... tới người dân; nghiên cứu xây dựng trang thông tin điện tử đến cấp xã...

Nguồn: phapluatxahoi.vn

HÀ NỘI: VẬN ĐỘNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NÓI KHÔNG VỚI TIÊU CỰC

Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội vừa xây dựng, ban hành kế hoạch phát động, triển khai thực hiện cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”.

Cụ thể, Liên đoàn Lao động TP. Hà Nội sẽ đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện tốt cuộc vận động “Năm không” trong cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô, gồm: Không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà; Không quan liêu, vô cảm, vô trách nhiệm; Không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm; Không xu nịnh, chạy chọt, gian dối; Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ.

Một nội dung đáng chú ý trong triển khai cuộc vận động là các cấp công đoàn Thành phố tập trung vận động cán bộ, công chức, viên chức trước hết là những người trực tiếp tham gia

xây dựng chính sách pháp luật, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị... loại bỏ tư tưởng “cục bộ”, “lợi ích nhóm”, phải vì lợi ích chung, đặt lợi ích của Nhân dân, lợi ích của quốc gia, dân tộc lên trên hết trong việc xây dựng chính sách, pháp luật.

Bên cạnh đó, công đoàn các cấp kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế của các quy định hiện hành về chế độ công vụ, công chức để tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, nhất là các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lối sống, những quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Xây dựng quy chế quản lý, chi tiêu, sử dụng tài sản, tài chính trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngăn ngừa tình trạng thất thoát, tham nhũng.

Đặc biệt, chú trọng nêu cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Công đoàn cũng vận động cán bộ, công chức, viên chức phát huy trách nhiệm phát hiện, phản ánh tới người có thẩm quyền về hành vi tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hoá công sở, nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; gương mẫu trong sinh hoạt, có lối sống giản dị, tiết kiệm; không xúi giục, tham gia, bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi tiêu cực.

Liên đoàn Lao động thành phố cũng nhấn mạnh, việc triển khai Cuộc vận động phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức tự giác thực hiện...

Nguồn: anninhthudo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: THI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TÌM SÁNG KIẾN HAY

Vừa qua, Hội thi Cải cách hành chính năm 2019 với chủ đề “Vì dân phục vụ” chính thức khai mạc tại Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh.

Đây là chương trình theo kế hoạch Liên tịch 3 đoàn thể thuộc Khối Dân - Chính - Đảng TP. Hồ Chí Minh gồm: Ban Thường vụ Công đoàn viên chức thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Cựu chiến binh Khối phối hợp tổ chức.

Hội thi nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn; phát huy các ý tưởng sáng tạo, các mô hình, giải pháp, xung kích tham gia cải cách hành chính; đồng thời, khơi dậy ý thức tự giác, rèn luyện, tu dưỡng, đề cao tinh thần trách nhiệm, xung kích, hăng hái tham gia vào công tác cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị nơi công tác.

Hội thi tập trung vào 5 nội dung gồm: các kiến thức cơ bản về cải cách hành chính, nhiệm vụ trọng tâm của thành phố thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh và Đề án đô thị thông minh; Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các bài báo Dân vận của Chủ

tịch Hồ Chí Minh; các ý tưởng sáng tạo, hiến kế giải pháp tham gia thực hiện hiệu quả 7 chương trình đột phá của Đảng bộ thành phố và 6 chương trình trọng tâm của Đảng bộ Khối.

Trong đó trọng tâm là chương trình cải cách hành chính, các sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong cải cách hành chính có khả năng mang lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị.

Hội thi gồm 2 vòng. Tại vòng loại, các thí sinh dự thi trả lời 50 câu hỏi trắc nghiệm trong vòng 20 phút, sau đó thực hiện phần viết bài tự luận với độ dài dưới 1.000 từ trong vòng tối đa 40 phút. Độc giả quan tâm có thể truy cập vào trang tin điện tử www.doankhoidanchinhdangtpHCM.vn; <http://dukdanchinhdang.hochiminhcity.gov.vn/web/guest>.

10 thí sinh cao điểm nhất sẽ được lựa chọn để tham gia vòng chung kết. Tại vòng chung kết, các thí sinh sẽ tham gia phần thi kiến thức chung và phần trình bày, bảo vệ ý tưởng, sáng kiến, đề án, mô hình, giải pháp, cách làm hay của bản thân mình tại đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị trước Hội đồng Giám khảo. Thí sinh được tự chọn hình thức thi như thuyết trình, sân khấu hóa..., được quyền trợ giúp của đồng nghiệp. Vòng chung kết và trao giải dự kiến diễn ra vào ngày 14/9.

Nguồn: sggp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CÁN BỘ, CÔNG CHỨC “HÀNH DÂN” SẼ BỊ CÔNG KHAI DANH TÍNH TRÊN MẠNG

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh vừa ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Trong đó, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng.

TP. Hồ Chí Minh khẳng định xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; xử lý người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát; khắc phục ngay những sơ hở có thể gây phiền hà, sách nhiễu với người dân, doanh nghiệp; loại bỏ ngay các thủ tục hành chính không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị phải kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm và công khai danh tính cán bộ vi phạm trên Cổng thông tin điện tử, cương quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Đặc biệt, thành phố kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ có hành vi tiêu cực, tham nhũng và xử lý hình sự, không xử lý hành chính đối với những trường hợp vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phải công khai đường dây nóng, hộp thư điện tử và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà...

Nguồn: laodong.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KIÊN QUYẾT CHẤM CHỈNH CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

Trong các cuộc họp từ trước đến nay, lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh, việc tiếp dân là một vấn đề quan trọng, trọng tâm hàng đầu của thành phố và đề nghị các cơ quan chức năng thực hiện nghiêm túc.

Ban Tiếp công dân TP. Hồ Chí Minh cũng cho biết, theo Luật Tiếp công dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hàng tuần phải dành ra 1 ngày tiếp công dân. Lịch tiếp công dân phải niêm yết công khai và được thực hiện đúng, để bất cứ lúc nào người dân đến là tiếp, không có chuyện hẹn trước, xếp lịch mới tiếp.

Luật không quy định phải đăng ký trước. Lịch tiếp dân đã được công bố, người dân có nhu cầu ngày đó đến là phải tiếp. Tới ngày tiếp dân mà người tiếp lấy lý do bận họp, không tiếp là không đúng...

Tuy nhiên, theo báo cáo mới đây của Thanh tra thành phố, quá trình thanh tra vừa qua, một số sở, ban, ngành, đơn vị, các địa phương vẫn còn tình trạng lơ là trong công tác tiếp dân. Nhiều trường hợp tiếp công dân trễ nải, ấn định lịch tiếp công dân, thất lạc sổ sách, hồ sơ và tài liệu phục vụ tiếp công dân...

Trước tình trạng này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong giao Ban Tiếp công dân thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện và các sở, ban, ngành: Tiếp tục rà soát, chấn chỉnh khắc phục các sai phạm, thiếu sót. Đặc biệt, đảm bảo lịch, số ngày tiếp công dân định kỳ hàng tháng, đột xuất của người đứng đầu đơn vị theo quy định. Đây sẽ là chỉ số quan trọng trong đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm.

Thực hiện nghiêm túc đề cương báo cáo số liệu tiếp công dân của người đứng đầu các đơn vị theo đúng quy định pháp luật được Thanh tra thành phố yêu cầu hàng quý (phân tích số liệu tiếp dân của người đứng đầu riêng); đồng thời, chỉ đạo chấn chỉnh công tác tiếp công dân của các đơn vị trực thuộc.

Chỉ đạo Ban Tiếp công dân các quận, huyện chủ động phối hợp với các phòng, ban cùng cấp tham mưu các vụ việc để Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện trực tiếp tiếp công dân định kỳ đảm bảo số lượng ngày tiếp theo quy định.

Nguồn: baophapluat.vn

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN LÀ YÊU CẦU BẮT BUỘC

Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế, Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê và Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Bắc là 4 cơ quan dẫn đầu 4 nhóm đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của thành phố Đà Nẵng. Đây là thông tin được báo cáo tại Hội nghị công bố kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của các cơ quan, địa phương trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức vừa qua.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Trung Chinh đánh giá cao và chúc mừng các đơn vị, địa phương đạt thứ hạng cao trong kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, cũng như ghi nhận sự nỗ lực của các cơ quan có thứ hạng tăng mạnh trong năm 2018; đồng thời nhìn nhận, Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 có yêu cầu cao hơn so với năm 2017, tuy vậy, kết quả đánh giá thực tế vẫn đạt kết quả cao.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, với yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử, Thành phố thông minh nói riêng và xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 tại Nghị quyết số 43 của Bộ Chính trị nói chung hiện nay, việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn phải thực hiện nhiều nội dung, nhiều giải pháp, đặt ra yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, địa phương phải chủ động và trách nhiệm thường xuyên trong triển khai thực hiện.

Trong thời gian tới, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Trung Chinh đề nghị, Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan, địa phương tiếp tục tích cực triển khai Kế hoạch số 3217/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/4/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông tiếp cận xu hướng cách mạng công nghiệp 4.0. Đồng thời yêu cầu, 100% cơ quan, địa phương phải triển khai sử dụng thanh toán trực tuyến và hóa đơn điện tử trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến để thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp sử dụng; mỗi cơ quan đăng ký và triển khai tối thiểu 40% dịch vụ công trực tuyến ở mức 4 theo chương trình công tác năm 2019 của UBND thành phố, hoàn thành trong tháng 10-2019.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Trung Chinh cũng đề nghị lãnh đạo các cơ quan, địa phương triển khai rà soát kết quả đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin đã công bố, có giải pháp cụ thể khắc phục, cải thiện; trong đó, tập trung vào Hệ thống một cửa điện tử, chữ ký số và gửi liên thông văn bản điện tử thay cho bản giấy, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chia sẻ dữ liệu số lẫn nhau để phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công, đặc biệt là dữ liệu số về môi trường, giao thông, camera an ninh, cấp phép xây dựng...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Trung Chinh nhấn mạnh, lãnh đạo các đơn vị, địa phương cần xác định ứng dụng công nghệ thông tin là yêu cầu bắt buộc, giúp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động tại cơ quan; cần chủ động, tích cực hơn nữa để ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng mục tiêu xây dựng thành phố thông minh nói riêng và phát triển thành phố trong thời gian đến...

Nguồn: danang.gov.vn

THÀNH PHỐ CẦN THƠ: SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY, TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

Theo Ban Tổ chức Thành ủy Cần Thơ, qua 4 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Trung ương, thành phố Cần Thơ đã tinh giản và cắt giảm 3.796 trường hợp, trong đó có 460 biên chế hành chính, 3.336 biên chế sự nghiệp, đạt 126,32% kế hoạch trong giai đoạn 2015 - 2021, giảm 14,22% so với biên chế phân bổ, sử dụng năm 2015 và 108 hợp đồng theo Nghị định số 68/NĐ-CP của Chính phủ.

Đến nay, thành phố đã thực hiện xong chủ trương Trưởng ban Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị tại 9/9 quận huyện; thực hiện thí điểm Trưởng ban Ban Tổ chức cấp ủy đồng thời là Trưởng phòng Phòng Nội vụ của 2/9 quận huyện; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đồng thời là Chánh Thanh tra của 2/9 quận huyện; Trưởng ban Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại 6/9 quận, huyện; Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp ủy tại 1/9 quận, huyện và 19/85 xã, phường, thị trấn...

Từ kết quả sắp xếp, đến nay, thành phố đã giảm được 3 đầu mối Đảng ủy trực thuộc Thành ủy, giảm 32 tổ chức cơ sở Đảng, 1 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, 45 Ban Chỉ đạo thành phố, 68 đơn vị cấp phòng, 1 lãnh đạo cấp huyện, 177 trưởng, phó phòng và tương đương, 988 cán bộ, công chức, viên chức. Ngoài ra, thành phố cũng đã sắp xếp, kiện toàn, giải thể giảm 40 đơn vị sự nghiệp, chuyển đổi 11 đơn vị sự nghiệp công lập sang loại hình tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động chi thường xuyên, giảm được 1.896 biên chế.

Sau khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ phù hợp với đề án đã được phê duyệt, ban hành quy định, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố triển khai đề án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ các sở và các đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Qua sắp xếp, hệ thống chính trị ở cơ sở, đã giảm được 908 người, chiếm 24,58%, trong đó giải quyết chính sách cho 509 người và bố trí công tác khác cho 399 người.

Theo Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ Nguyễn Hoàng Ba, thời gian qua, thành phố tập trung xây dựng các đề án về sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế. Sở Nội vụ phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Thành ủy để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong đề án. Hiện các nhiệm vụ cơ bản đã được thực hiện, bước đầu đã đạt được những kết quả rất quan trọng. Đến nay, thành phố đã thực hiện tinh giảm được 77% kế hoạch đối với biên chế hành chính và đã thực hiện tinh giảm đạt 139% kế hoạch đối với biên chế sự nghiệp. Đây là kết quả đáng phấn khởi trong sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế. Dự kiến trong năm 2019, thành phố Cần Thơ sẽ hoàn thành đề án về sắp xếp bộ máy, tinh giảm biên chế...

Nguồn: ttxvn

THÀNH PHỐ CẦN THƠ: XÂY DỰNG HÌNH ẢNH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRẺ GIỎI, THÂN THIỆN

Phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ, thời gian qua, đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức của TP. Cần Thơ đã tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; đồng thời, tham gia tốt các phong trào "Sáng tạo trẻ", "Ba trách nhiệm". Các cấp bộ Đoàn cũng phát động tuổi trẻ chung tay cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, như: Nụ cười văn hóa công sở, hỗ trợ người dân giải quyết thủ tục hành chính hoặc giải quyết thủ tục hành chính ở nhà dân. Qua đó, góp phần xây dựng hình ảnh công chức, viên chức giỏi, năng động và thân thiện.

Trong suốt tháng 8, tuổi trẻ Đoàn khối Cơ quan Dân Chính Đảng TP. Cần Thơ đã triển khai nhiều hoạt động hưởng ứng phong trào "Ba trách nhiệm" như: tập trung tư vấn các thủ tục hành chính; phát động cuộc vận động "Văn hóa công sở - Nét đẹp người đoàn viên", "Nụ cười công sở"... Qua đó, đoàn viên, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trẻ thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, ngoại ngữ; tham gia các hội thi, lớp tập huấn về cải cách hành chính, nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh kết quả đạt được, phong trào "Tuổi trẻ chung tay cải cách hành chính" vẫn còn một số hạn chế nhất định. Nhiều cán bộ Đoàn cho rằng, tính chuyên nghiệp của một số cán bộ, công chức trẻ chưa cao; số lượng mô hình, công trình thanh niên tham gia cải cách hành chính chưa nhiều, chưa đa dạng, phong phú. Các hoạt động tuyên dương, khen thưởng đoàn viên là công chức, viên chức trẻ chưa được quan tâm tổ chức, duy trì thường xuyên. Thời gian tới, các cấp bộ Đoàn sẽ tăng cường bồi dưỡng, định hướng, phát động nhiều phong trào thi đua học tập, sáng tạo để xây dựng đội ngũ công chức, viên chức trẻ năng động, sáng tạo; thường xuyên khích lệ, phát huy tâm huyết, sáng tạo của công chức, viên chức trẻ trong đổi mới phong cách làm việc, giao tiếp; gắn phong trào thanh niên với các mô hình áp dụng khoa học vào công tác quản lý dữ liệu, cải cách thủ tục hành chính, nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại...

Nguồn: baocantho.com.vn

QUẢNG NINH: ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC ĐỂ HÌNH THÀNH VĂN HÓA MINH BẠCH, GIẢI TRÌNH CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG THỰC THI CÔNG VỤ

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh vừa ban hành Kế hoạch số 194/KH-UBND nhằm triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”.

Kế hoạch được ban hành nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; góp phần tích cực cải thiện tình hình tham nhũng và công tác phòng, chống tham nhũng.

Theo đó, tỉnh Quảng Ninh đã đặt các mục tiêu cụ thể: Đến hết năm 2021, 100% chương trình đào tạo thuộc các loại hình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh có nội dung về chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính.

Hàng năm, 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên, giảng viên các môn pháp luật, giáo dục công dân được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng dưới các hình thức phù hợp.

Đến hết năm 2019 có 90%, đến hết năm 2021 có 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Đến hết năm 2019 có 85%, đến hết năm 2021 có 100% người lao động tại các cơ quan nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Đến hết năm 2019 có 75%, đến hết năm 2021 có 90% người lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Đến hết năm 2019 có 60% - 70%, đến hết năm 2021 có 70% - 85% người nông dân, dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tiểu thương, lao động tự do được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Đặc biệt, kế hoạch được thực hiện nhằm hình thành văn hóa minh bạch, giải trình của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhận thức rõ hành vi đưa, nhận, môi giới hối

lộ là vi phạm pháp luật và trái với đạo đức, lương tâm, trách nhiệm, cần được lên án mạnh mẽ để xây dựng mối quan hệ lành mạnh giữa cán bộ, công chức, viên chức với người dân, củng cố vững chắc đạo đức, hành vi chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức và người dân...

Nguồn: quangninh.gov.vn

HẢI DƯƠNG: CỬ TRI ỦNG HỘ SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2019 - 2021 được đông đảo cử tri tỉnh này ủng hộ.

Cụ thể, về sắp xếp đơn vị hành chính xã Tráng Liệt với thị trấn Kè Sắt, huyện Bình Giang, tại xã Tráng Liệt, có 4.123/4.133 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 99,76%; thị trấn Kè Sắt có 4.155/4.257 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 97,6%.

Về sắp xếp đơn vị hành chính xã Hưng Thịnh với xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tại xã Hưng Thịnh, có 1.721/1.905 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 90,34%; tại xã Vĩnh Tuy, có 2.717/3.084 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 88,1%.

Về sắp xếp đơn vị hành chính thị trấn Cẩm Giàng với xã Kim Giang, huyện Cẩm Giàng, tại thị trấn Cẩm Giàng, có 1.440/1.466 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 98,23%; tại xã Kim Giang, có 4.359/4.446 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 98,04%.

Về sắp xếp đơn vị hành chính xã Cẩm Sơn với xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tại xã Cẩm Sơn, có 1.464/1.939 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 75,5%; tại xã Cẩm Định, có 5.282/5.308 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 99,51%.

Về sắp xếp đơn vị hành chính xã Việt Hưng với xã Tuấn Hưng, huyện Kim Thành, tại xã Việt Hưng, có 6.591/6.631 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 99,4%; tại xã Tuấn Hưng, có 2.442/2.808 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 86,97%.

Về sắp xếp đơn vị hành chính xã Kim Khê với xã Kim Lương, huyện Kim Thành, tại xã Kim Khê, có 2.456/2.520 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 97,46%; tại xã Kim Lương, có 5.881/6.284 cử tri đồng ý, đạt tỷ lệ 93,59%...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÁI BÌNH: SẮP XẾP TRÊN 30 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình vừa ban hành kế hoạch về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2019 - 2021 cùng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị

hành chính cấp xã; trong đó, giai đoạn 2019 - 2021, tỉnh sẽ sắp xếp trên 30 đơn vị hành chính cấp xã thuộc 5 huyện.

Theo kế hoạch, Ủy ban nhân dân các huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo mẫu hướng dẫn của Sở Nội vụ tỉnh Thái Bình, sau đó chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn liên quan lập và niêm yết danh sách cử tri, lấy ý kiến cử tri theo quy định. Nếu có trên 50% số cử tri đồng ý, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét thông qua một số nội dung phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Trường hợp dưới 50% số cử tri đồng ý, xã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến cấp trên.

Sau khi hoàn thiện các thủ tục, Sở Nội vụ phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, các sở, ngành liên quan hoàn chỉnh hồ sơ sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, báo cáo Bộ Nội vụ trình cấp có thẩm quyền theo quy định trước ngày 05/11/2019.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp về sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị và đơn vị sự nghiệp của các đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau sắp xếp. Như việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đơn vị hành chính cấp xã mới khi sắp xếp bố trí tối đa không quá 11 người để đảm nhiệm 11 chức vụ cán bộ, gồm: Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân (do Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm), Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (không quá 2 người), Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Những cán bộ cấp xã dôi dư do sắp xếp, được tiếp nhận, tuyển dụng vào công chức cấp xã và xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, hoặc được tuyển dụng vào viên chức đơn vị sự nghiệp công lập; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan theo quy định của Chính phủ và giải quyết chế độ, chính sách nghỉ việc theo các nghị định của Chính phủ...

Nguồn: baotintuc.vn

NINH BÌNH: TẬP TRUNG NỖ LỰC BỨT PHÁ TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Những năm qua, tỉnh Ninh Bình luôn xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là khâu đột phá thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Do vậy, tỉnh đã triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung vào cải cách thủ tục hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với xây dựng chính quyền điện tử. Nhờ đó, nhiều thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân đến làm việc.

Nhằm thể hiện quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Ninh Bình, ngay trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã khẳng định cải cách hành chính là một trong 3 khâu đột phá, 7 chương trình trọng tâm của tỉnh giai đoạn 2015 - 2020. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, tỉnh đã thành lập 3 ban chỉ đạo về cải cách hành chính gồm: Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh; Ban chỉ đạo thực hiện thí điểm sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách thủ tục hành chính tỉnh; Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình Trần Đức Minh cho biết, tỉnh luôn xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ cốt lõi trong nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền. Do vậy, để nâng cao chỉ số cải cách hành chính, tỉnh đã tập trung khắc phục hạn chế và đi sâu thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính như: Tăng cường rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là những thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại làm đầu mối tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng Đề án kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó đề ra lộ trình cụ thể hoàn thành mục tiêu đến năm 2021 giảm 10% so với năm 2015.

Ngoài ra, Sở cũng phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra xã hội học để đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn. Đồng thời, xây dựng cổng dịch vụ công, tăng cường sử dụng chữ ký số; tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; duy trì và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua đó, giúp giảm đáng kể thời gian chờ đợi cho người dân và nâng cao trách nhiệm của cán bộ công chức khi thực hiện nhiệm vụ.

“Qua phân tích, đánh giá chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2018, Sở đã phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính trong thời gian tới. Trước hết, phải khắc phục các tồn tại, hạn chế làm mất điểm ở các chỉ số thành phần cải cách hành chính. Theo đó, tỉnh sẽ vận hành có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết thủ tục hành chính, trong đó chú trọng phân chia nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, từng công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính; đẩy nhanh việc hoàn thiện Cổng dịch vụ công, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ doanh nghiệp, người dân...”, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trần Đức Minh cho biết./

Nguồn: daibieunhandan.vn

NGHỆ AN: ĐIỀU TRA XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Thực hiện Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng công tác Cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch điều tra xã hội học nhằm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của 26 sở, ban, ngành (gọi tắt là cấp sở) và 21 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là cấp huyện).

Việc điều tra xã hội học nhằm thu thập những thông tin, đánh giá khách quan, toàn diện, xác định điểm số Chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp huyện, từ đó phát huy những kết quả đạt được, khắc phục tồn tại yếu kém và đề ra giải pháp cải cách hành chính trong thời gian tới của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời, là cơ sở để đánh giá, xếp loại, xếp hạng công tác cải cách hành chính các đơn vị hành chính nhà nước cấp sở, cấp huyện năm 2019.

Theo Kế hoạch, 04 đối tượng điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính đánh giá cấp sở bao gồm: công chức sở, ban, ngành; lãnh đạo phòng/chi cục thuộc sở; lãnh đạo cấp huyện, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; đại diện doanh nghiệp (hoặc các tổ chức có liên quan). Đối với cấp huyện, gồm 04 đối tượng là: thường trực Hội đồng nhân dân huyện; lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; đại diện doanh nghiệp; người dân trên địa bàn. Tổ điều tra sẽ phát 5.625 phiếu điều tra, bao gồm 04 mẫu phiếu đối với cấp sở và 04 mẫu phiếu đối với cấp huyện.

Việc điều tra xã hội học được giao cho Sở Nội vụ chủ trì, bắt đầu từ tháng 8 và kết thúc trước ngày 25/10/2019. Sau khi hoàn thành việc điều tra xã hội học, tổ chuyên trách điều tra tiến hành kiểm tra, xử lý và tổng hợp kết quả phục vụ cho công tác xác định chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị năm 2019.

Nguồn: nghean.gov.vn

QUẢNG BÌNH: XỬ LÝ NGHIÊM MINH HÀNH VI TIÊU CỰC, THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ CHỨC NĂNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 12/8/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Công văn số 1324/UBND-NC về việc rà soát, chấn chỉnh xử lý nghiêm minh hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện

toàn tổ chức, rà soát và đánh giá lại đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng nhằm kịp thời chấn chỉnh, thay thế, loại bỏ những công chức không đủ phẩm chất, đạo đức, có nhiều dư luận về tiêu cực tham nhũng; bảo đảm những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng phải thực sự liêm chính, trong sạch, biết gương mẫu, giữ mình, không chịu bất cứ sức ép, sự cám dỗ, mua chuộc nào trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức được giao thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng; xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật, vôi vĩnh, nhũng nhiễu, gợi ý, lót tay, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Bên cạnh đó, các sở, ngành, địa phương tiến hành rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy trình thanh tra, kiểm tra, Quy chế hoạt động của đoàn thanh tra; xây dựng, bổ sung hoàn thiện Quy chế hoạt động của đoàn, tổ kiểm tra chuyên ngành đảm bảo công khai minh bạch, chặt chẽ, không để sơ hở để thực hiện các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quá trình kiểm tra, thanh tra; rà soát lại việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, cuộc thanh tra quá thời hạn mà chưa có kết luận hoặc kết luận chưa phù hợp với nội dung sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định; tăng cường phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Kiểm toán Nhà nước khu vực II và Thanh tra của các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; không thực hiện lại các nội dung trong phạm vi đã được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán kết luận trước đó; thực hiện thanh tra, kiểm tra hàng năm không quá 01 lần/năm đối với một doanh nghiệp, trong quá trình thanh tra, kiểm tra không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Mặt khác, các sở, ngành, địa phương cần thực hiện tốt Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; Quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, công chức, viên chức thanh tra trong rèn luyện, tu dưỡng đạo đức lối sống, đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, tài sản công; cụ thể hóa nhiệm vụ, trách nhiệm của từng công chức, viên chức; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan: Thanh tra, Công an, Viện kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân hai cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Chánh Thanh tra tỉnh đối với các tổ chức thanh tra, công chức, viên chức thanh tra theo thẩm quyền trong thực hiện nhiệm vụ, chấp hành quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, nhất là trường hợp “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: quangbinh.gov.vn

ĐẮK NÔNG: CÔNG AN TỈNH ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Xác định cải cách hành chính là một trong những nội dung công tác trọng tâm, thường xuyên, liên tục, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông luôn quán triệt, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, công an các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến, giúp cán bộ, chiến sĩ nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính.

Công an tỉnh thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính, qua đó kịp thời chấn chỉnh thái độ, lễ tiết, tác phong của cán bộ, chiến sĩ, nhất là các đơn vị trực tiếp tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp như: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh, Phòng Cảnh sát giao thông, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy.

Cùng với thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo hệ thống tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2008, Công an tỉnh đẩy mạnh cải cách hành chính bảo đảm mục tiêu 3 giảm (thời gian, thủ tục, chi phí) theo hướng cải tiến quy trình, công khai, minh bạch. Kiên quyết thay đổi tư duy từ quan liêu, mệnh lệnh sang tư duy phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hoạt động công vụ của các tập thể, cá nhân.

Theo Thượng tá Nay Gia Phú, Phó Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông, đạt được những kết quả đáng ghi nhận nói trên là do Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh và công an các cấp đã nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng, mục tiêu, yêu cầu của công tác cải cách hành chính để tăng cường chỉ đạo. Mỗi cán bộ, chiến sĩ công an thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân.

Công an tỉnh và công an các địa phương cũng thường xuyên tổ chức các buổi tiếp xúc, diễn đàn "Công an lắng nghe ý kiến đóng góp của Nhân dân", để có giải pháp giải quyết kịp thời những quyền lợi, nguyện vọng chính đáng của người dân, tạo được niềm tin trong Nhân dân. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường nhằm phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính. Những cán bộ, chiến sĩ có biểu hiện những nhiều, gây phiền hà cho người dân cũng bị các đơn vị kiên quyết xử lý, điều chuyển vị trí công tác. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ, chiến sĩ thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc đối với người dân, doanh nghiệp cũng được quan tâm, chú trọng.

Để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính hơn nữa, tới đây cùng với việc điện tử hóa tàng thư, Công an tỉnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua bộ phận "một cửa". Dự kiến, đầu quý IV, Công an tỉnh sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân (Gia

Nghĩa). Khi đó, mọi giấy tờ, thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực an ninh trật tự sẽ được giải quyết tại đây, tiết kiệm được nhiều thời gian cho người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: baodaknong.org.vn

ĐỒNG THÁP: BAN HÀNH BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, CẤP HUYỆN

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Văn Dương vừa qua đã ban hành quyết định về Bộ chỉ số Đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thuộc tỉnh Đồng Tháp.

Bộ chỉ số này có 9 chỉ số thành phần, bao gồm tính minh bạch và tiếp cận thông tin; tính năng động của lãnh đạo; chi phí thời gian; chi phí không chính thức; cạnh tranh bình đẳng; hỗ trợ doanh nghiệp; thiết chế pháp lý; tính ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất.

Đối tượng được đánh giá bao gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Lao động - Thương binh và Xã hội; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ và các ban, ngành như Công an tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Cục Thuế; Cục Hải quan; Bảo hiểm xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Hằng năm, căn cứ theo tình hình thực tế, đối tượng được đánh giá sẽ được điều chỉnh, bổ sung dựa trên đề xuất của Cơ quan điều phối hoặc Đơn vị tư vấn và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Giao nhiệm vụ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện; Tổ chức lựa chọn Đơn vị tư vấn theo quy định của Luật Đấu thầu để thực hiện công tác khảo sát, đánh giá DDCI của tỉnh theo từng năm; tiếp nhận kết quả đánh giá, xếp hạng các sở, ban, ngành, địa phương và chủ trì thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổ chức công bố công khai theo quy định.

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có nhiệm vụ phối hợp đề xuất, cung cấp danh sách đối tượng được khảo sát thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; phân công cán bộ đầu mối phối hợp với Đơn vị tư vấn và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện công tác đánh giá DDCI của tỉnh. Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các Hội, Hiệp hội, Câu lạc bộ doanh nghiệp và Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp với Đơn vị tư vấn trong việc khảo sát, lấy ý kiến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp; Báo Đồng Tháp; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành

chính công; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phối hợp truyền thông về việc triển khai đánh giá DDCI của tỉnh; kịp thời đưa tin trong quá trình khảo sát, lấy ý kiến của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh./.

Minh Thùy, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: XỬ LÝ NGHIÊM HÀNH VI NHỮNG NHIỄU, GÂY PHIỀN HÀ NGƯỜI DÂN

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp ban hành kế hoạch thực hiện tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Theo kế hoạch này, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở phải nêu cao trách nhiệm lãnh đạo, trực tiếp chỉ đạo thực hiện việc ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Sở; bị xử lý nếu thiếu trách nhiệm, để công chức, viên chức, nhân viên thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi những nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Xử lý ngay người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng công chức dưới quyền có hành vi sai trái.

Kế hoạch đưa ra các nội dung: Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý; rà soát thủ tục hành chính theo hướng đề xuất tinh giản, loại bỏ các thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện, rút ngắn thời gian giải quyết...

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.

Nguồn: giaoducthoidai.vn

LONG AN: KÊNH THÔNG TIN “CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH” TRÊN ỨNG DỤNG ZALO

Với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin vào phục vụ cải cách hành chính, vừa qua, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Long An đã phối hợp các đơn vị liên quan triển

khai sử dụng kênh Zalo "Chính quyền điện tử tỉnh Long An" tích hợp vào phần mềm một cửa điện tử tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.

Để kết nối với kênh thông tin này người dân và doanh nghiệp có thể truy cập vào trang web có địa chỉ: zalo.me/cqdtlongan. Sau đó, bật tính năng quét mã QR code trên ứng dụng Zalo của điện thoại thông minh để quét mã QR trên màn hình máy tính, tiếp đến bấm chọn vào mục "Quan tâm" để hoàn thành việc kết nối. Lúc này, người dân và doanh nghiệp có thể tra cứu thông tin thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ, không cần đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Một cách đơn giản khác, là ngay trên ứng dụng Zalo ở điện thoại, người dân và doanh nghiệp có thể tìm kiếm từ khóa: "Chính quyền điện tử tỉnh Long An" hoặc "cqdtlongan".

Về chức năng, kênh Zalo "Chính quyền điện tử tỉnh Long An" bao gồm: mục "Thông tin" liên kết với Cổng thông tin điện tử tỉnh và Cổng dịch vụ công của tỉnh để thuận tiện cho người dân/doanh nghiệp tìm hiểu thông tin, đăng ký nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4; mục "Dịch vụ công" thực hiện chức năng "Tra cứu hồ sơ" theo mã số hồ sơ trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hoặc tra cứu bằng mã ma trận (QR Code) để biết tình trạng hồ sơ đang giải quyết hoặc tra cứu thủ tục hành chính; mục "Hỗ trợ" để liên hệ với số điện thoại hotline của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.

Về tiện ích của ứng dụng, nếu người dân đã kết nối với kênh Zalo "Chính quyền điện tử tỉnh Long An" thì ngay sau khi nộp hồ sơ thành công người dân sẽ nhận được "Mã số hồ sơ" và "Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả" điện tử; nhận được thông báo "Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ" (nếu có); nhận được "Phiếu xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả" điện tử đối với hồ sơ đến hạn trả nhưng chưa có kết quả (nếu có); nhận thông báo kết quả giải quyết hồ sơ để người dân chủ động thời gian đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nhận. Trong thời gian tới, kênh sẽ cung cấp thêm dịch vụ đánh giá sự hài lòng, hỏi - đáp về các thủ tục hành chính,...

Đây là kênh thông tin giao tiếp giữa chính quyền và người dân, có chức năng thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh để phục vụ tốt hơn cho người dân, đem đến sự thuận tiện nhanh chóng, tăng cường sự tương tác giữa người dân và chính quyền trên môi trường mạng, đồng thời nâng cao tính công khai, minh bạch...

Nguồn: longan.gov.vn

SÓC TRĂNG: CÔNG AN TỈNH GIẢM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGƯỜI DÂN TỐT HƠN

Với tinh thần “Vì Nhân dân phục vụ”, Công an tỉnh Sóc Trăng tập trung giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi đến làm việc; góp phần quan trọng cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

“Nhằm giảm bớt thời gian chờ đợi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, Giám đốc Công an tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với 38 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết trong Công an tỉnh so với quy định của pháp luật. Qua đó, mỗi thủ tục được rút ngắn từ 1 - 5 ngày, điều này đã góp phần thúc đẩy hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

Nhằm giảm chi phí, thời gian đi lại cho người dân, Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị, Công an các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý Nhà nước nói chung, giải quyết thủ tục hành chính nói riêng.

Đến nay, Công an tỉnh Sóc Trăng đang quản lý, sử dụng 29 phần mềm trên nhiều lĩnh vực. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện Đề án “Camera giám sát an ninh và trật tự an toàn giao thông”. Từ giữa tháng 8/2019, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Sóc Trăng tổ chức triển khai thực hiện chương trình “Tờ khai điện tử đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông của công dân Việt nam”.

Đây là tỉnh đầu tiên trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long được Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) cho triển khai chương trình “Tờ khai điện tử đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông của công dân Việt Nam”. Đây là bước tiến trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả công tác của lực lượng Quản lý xuất nhập cảnh hướng đến mục tiêu giảm thời gian, giảm thủ tục và giảm chi phí cho người dân cũng như giảm áp lực cho cơ quan chức năng.

Về công tác đổi mới công tác kiểm tra; công khai minh bạch và đảm bảo thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, Công an tỉnh chỉ đạo Công an các đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thực hiện nghiêm túc công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng, trễ hẹn; niềm yết công khai, đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian, phí và lệ phí tại các đơn vị, địa phương có giải quyết thủ tục hành chính và trên cổng thông tin điện tử Công an tỉnh.

Đến nay chưa nhận được phản ánh, kiến nghị, tố cáo nào liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính; có hồ sơ trễ hẹn người đứng đầu phải xin lỗi. Chỉ đạo đổi mới công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề; rà soát các nội dung cần kiểm tra có liên quan đến doanh nghiệp thuộc thẩm quyền các đơn vị để có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, tránh gây phiền hà, cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo đó, Công an tỉnh Sóc Trăng đã đề xuất và ký Kế hoạch phối hợp liên ngành với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã Hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Liên đoàn Lao động, Bảo hiểm xã hội... về kiểm tra doanh nghiệp trong Khu công nghiệp An Nghiệp; phê duyệt kế hoạch phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại các cơ sở hành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự...

Bên cạnh đó, Công an tỉnh Sóc Trăng tổ chức đối thoại, khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn về giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản

lý hành chính về trật tự xã hội và phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh.

Đại tá Lê Minh Quang, Giám đốc Công an tỉnh Sóc Trăng, cho biết: “Thời gian tới, Công an tỉnh Sóc Trăng tiếp tục phát huy kết quả đạt được, không ngừng nỗ lực, quyết tâm chung tay cải cách hành chính, lấy sự hài lòng và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn làm mục tiêu, góp phần thực hiện có hiệu quả công cuộc cải cách hành chính trong công an nhân dân”...

Nguồn: cand.com.vn

VAI TRÒ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DỊCH VỤ CÔNG TRONG ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, cải cách hành chính, Nhà nước không chỉ tổ chức, quản lý xã hội bằng các thiết chế pháp luật mà còn phải thông qua việc thỏa mãn những nhu cầu thiết yếu của người dân - cung ứng các dịch vụ công cho xã hội. Để thực hiện tốt chức năng này, cần phải đổi mới và xác định rõ hơn vai trò, chức năng của bộ máy nhà nước nói chung, vai trò, trách nhiệm trong cung cấp dịch vụ công nói riêng nhằm hướng tới nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động này, thỏa mãn tốt hơn nhu cầu ngày càng tăng của người dân và xã hội, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững và xây dựng Nhà nước ngày càng vững mạnh.

Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ngay từ khi thành lập đã xác định rõ bản chất nhà nước là của dân, do dân và vì dân, luôn đặt lợi ích của dân tộc, của Nhân dân lên hàng đầu. Trong các thời kỳ, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn đề cao trách nhiệm chăm lo cho đời sống mọi mặt của Nhân dân, đẩy mạnh phát triển sản xuất, y tế, giáo dục... nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Tuy nhiên, giữa mong muốn và hiện thực vẫn còn có những khoảng cách nhất định. Việt Nam vẫn là một quốc gia chậm phát triển, sự đáp ứng nhu cầu hưởng thụ dịch vụ của người dân vẫn còn rất hạn chế.

Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở cửa hội nhập quốc tế, Việt Nam cần phải đẩy mạnh hơn nữa công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước góp phần xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Các nội dung của cải cách hành chính hướng vào xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại hóa nhằm phục vụ tốt hơn các nhu cầu cơ bản, thiết yếu, bảo đảm các quyền và nghĩa vụ cơ bản của người dân. Trong đó, việc đổi mới vai trò, trách nhiệm của Chính phủ và bộ máy hành chính nhà nước trong quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công thực sự là một nhiệm vụ quan trọng cần tập trung giải quyết.

Đại hội IX của Đảng nêu rõ: “Khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức hoạt động không vì lợi nhuận mà vì nhu cầu và lợi ích của Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức thực hiện một số dịch vụ công với sự giám sát của cộng đồng như vệ sinh môi trường, tham gia giữ gìn trật tự trị an, xóm, phường”(1). Đại hội X tiếp tục khẳng định “Đổi mới căn bản cơ chế quản lý và phương thức cung ứng các dịch vụ công cộng”(2). Đại hội XII đã có những tư tưởng chỉ đạo cụ thể về vấn đề này: “Thực hiện cơ chế thị trường và đẩy mạnh xã hội hóa đối với cung cấp các dịch vụ công... Đối với những hàng hóa, dịch vụ công thiết yếu, bao gồm dịch vụ y tế, giáo dục mà Nhà nước đang kiểm soát giá, phải bảo đảm công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá; tính đúng, tính đủ chi phí và thực hiện giá thị trường theo lộ trình phù hợp. Đồng thời, hỗ trợ cho đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Khuyến khích doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ công,

nhất là các hình thức hợp tác công - tư. Bảo đảm bình đẳng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập. Đa dạng hình thức xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công như: thí điểm cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công; giao cộng đồng quản lý, cho thuê cơ sở vật chất, tài sản của Nhà nước để kinh doanh cung ứng dịch vụ công và thực hiện cơ chế đơn vị sự nghiệp công hoạt động như doanh nghiệp công ích”(3).

Thực hiện các tư tưởng chỉ đạo của Đại hội, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nêu rõ: “Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao... Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công”(4).

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 của Chính phủ đặt ra yêu cầu: “Xây dựng quan niệm đúng đắn về dịch vụ công. Nhà nước có trách nhiệm chăm lo đời sống vật chất và văn hóa của Nhân dân, nhưng không phải vì thế mà mọi công việc về dịch vụ công đều do cơ quan nhà nước trực tiếp đảm nhiệm. Trong từng lĩnh vực cần định rõ những công việc mà nhà nước phải đầu tư và trực tiếp thực hiện, những công việc cần chuyển giao cho các tổ chức xã hội đảm nhiệm”. Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 2011 - 2020 tiếp tục khẳng định: “Cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công”; “Đổi mới cơ chế hoạt động, nhất là cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; từng bước thực hiện chính sách điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công phù hợp...”(5).

Về phương diện pháp lý, nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dịch vụ công đã được ban hành. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2001 và năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Các nghị định số 36/2012/NĐ-CP và Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương đã quy định rõ việc quản lý dịch vụ công là một trong những chức năng chủ yếu của bộ máy hành chính nhà nước. Cùng với việc đẩy mạnh cải cách kinh tế và cải cách hành chính, Chính phủ đã có nhiều chủ trương, chính sách mới nhằm tách bạch quản lý hành chính nhà nước với hoạt động dịch vụ công, đẩy mạnh xã hội hóa, đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công.

Như vậy, ở Việt Nam, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, cải cách hành chính, vai trò, trách nhiệm của Nhà nước đối với dịch vụ công đã được xác định rõ trong đường lối, chủ trương của Đảng cũng như trong các quy định pháp luật. Vai trò, trách nhiệm của Nhà nước đối với dịch vụ công được thể hiện như sau:

- Trực tiếp tổ chức thực hiện một số dịch vụ công: Dịch vụ công là dịch vụ do Nhà nước chịu trách nhiệm, vì thế Nhà nước phải trực tiếp thực hiện cung ứng một số dịch vụ công thông qua các cơ quan tổ chức của mình lập ra. Chỉ có điều khi trực tiếp thực hiện việc này, Nhà nước

cần phải nghiên cứu, xác định rõ các dịch vụ nào thực sự cần thiết phải trực tiếp làm, phạm vi đến đâu để tránh ôm đồm quá với khả năng cho phép nhất là về tài chính và bộ máy nhân sự.

Xu hướng chung của thế giới hiện nay là nhà nước chỉ trực tiếp thực hiện những dịch vụ công nào mà xã hội không thể làm được hoặc không muốn làm. Trong điều kiện Việt Nam, Nhà nước vừa đẩy mạnh xã hội hóa các loại dịch vụ công về giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, đồng thời phân cấp mạnh cho các cấp chính quyền địa phương trực tiếp quản lý và thực hiện các loại dịch vụ công liên quan trực tiếp đến đời sống công dân, cộng đồng. Chính phủ, các Bộ chỉ trực tiếp thực hiện cung cấp những loại dịch vụ quan trọng, đòi hỏi chất lượng và trình độ cao. Các dịch vụ công mà xã hội có thể đảm nhận được, Nhà nước thực hiện chuyển giao, khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, tư nhân thực hiện trong sự định hướng và hỗ trợ của Nhà nước. Các dịch vụ công nào sau một thời gian, xã hội có thể hoàn toàn đảm nhiệm được và người dân có thể chấp nhận được với giá cả thị trường thì chuyển thành các dịch vụ thông thường.

- Xây dựng cơ chế chính sách chung, thống nhất, đồng thời hoàn thiện cơ chế chính sách cho mỗi loại dịch vụ công: Được gọi chung là dịch vụ công, nhưng nó gồm nhiều loại và trong mỗi loại lại có nhiều hình thức dịch vụ cụ thể mang những tính chất riêng. Tham gia vào cung ứng các dịch vụ đó trong điều kiện xã hội hiện đại, gồm nhiều chủ thể khác nhau: nhà nước, thị trường, các tổ chức xã hội, các cá nhân... Ngay trong khu vực nhà nước cũng gồm nhiều chủ thể khác nhau: cơ quan hành chính, tổ chức đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp nhà nước. Việc cung ứng dịch vụ của các chủ thể nhằm những mục đích khác nhau. Chính vì vậy, Nhà nước phải xây dựng một hệ thống cơ chế chính sách đối với việc cung ứng dịch vụ công làm căn cứ pháp lý để tổ chức, chỉ đạo thống nhất. Đồng thời, đó cũng là cơ sở để các tổ chức xã hội và công dân có thể lựa chọn và tham gia vào việc cung ứng các dịch vụ công một cách hiệu quả.

Mặt khác, việc xây dựng, hoàn chỉnh chính sách về dịch vụ công còn là để đảm bảo sản phẩm hàng hóa dịch vụ công đến tận tay người được hưởng thụ, khắc phục sự thất thoát từ những tổ chức thực hiện dịch vụ. Trong một số lĩnh vực, cần nghiên cứu cơ chế cấp ngân sách dịch vụ thẳng cho đối tượng được hưởng dịch vụ, bỏ cơ chế cấp qua tổ chức thực hiện. Trong lĩnh vực giáo dục, đối với những nơi, những đối tượng còn bao cấp, có thể nghiên cứu thay việc cấp kinh phí đào tạo cho các trường bằng việc cấp cho học sinh để họ tự tìm học ở trường họ muốn, hoặc trong lĩnh vực y tế cũng có thể áp dụng hình thức tương tự trong việc cấp kinh phí về bảo hiểm y tế đối với các đối tượng chính sách. Những lĩnh vực khác như việc trợ giúp pháp lý cho các đối tượng theo Luật Trợ giúp pháp lý cần được thực hiện linh hoạt hơn, bên cạnh cách thức hiện hành cần bổ sung thêm cách thanh toán qua ngân hàng chuyển cho đương sự để đương sự tự lựa chọn tổ chức, cá nhân phù hợp.

Nói tóm lại, việc xây dựng cơ chế chính sách đối với dịch vụ công cần phải đảm bảo:

- Điều tiết và kiểm soát các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc cung ứng dịch vụ công cộng theo đúng yêu cầu: giá cả chất lượng dịch vụ, đối tượng cung ứng dịch vụ...

- Khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia vào việc cung ứng các dịch vụ công cộng, giảm gánh nặng cho bộ máy nhà nước.

- Trợ cấp trực tiếp cho người tiêu dùng: chính sách miễn giảm thuế, miễn giảm học phí, cấp học bổng, miễn giảm các khoản đóng góp khác cho từng loại đối tượng, trợ cấp qua giá bán dịch vụ...

- Không ngừng đầu tư cho dịch vụ công cả về tài chính và xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ.

Đối với các chủ thể xã hội ngoài nhà nước, việc cung ứng hàng hóa hay dịch vụ đều nhằm mục tiêu lợi nhuận. Thậm chí vì lợi nhuận trước mắt, lợi nhuận cá nhân mà không tính đến các hiệu quả về mặt xã hội, hiệu quả lâu dài; các vấn đề về lao động, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên thường không được tính đến, hoặc các doanh nghiệp không đủ khả năng để xử lý. Mặt khác, do đặc điểm của các dịch vụ công nên đối với nhiều dịch vụ, người cung cấp không thu đủ tiền để trang trải các chi phí và có lợi nhuận.

Trong tình hình đó, chỉ có Nhà nước mới có đủ các điều kiện về quyền lực, nhân lực, vật lực, mới có thể thực hiện việc cung ứng hoặc điều tiết kiểm soát việc cung ứng các dịch vụ công cần thiết phục vụ cho những nhu cầu, lợi ích chung của cả cộng đồng. Nhà nước có thể huy động các nguồn thu ngân sách và có kế hoạch đầu tư cho việc tạo ra và phân phối các dịch vụ công cho xã hội. Việc huy động sự đóng góp của mỗi người dân trong thực tế là không giống nhau, tuy nhiên mức tiêu dùng dịch vụ công không phụ thuộc hoàn toàn vào mức đóng góp đó. Trong nhiều trường hợp, tất cả các cá nhân có thể tiêu dùng một lượng hàng hóa công như nhau dù họ chịu những mức đóng góp khác nhau và ngân sách nhà nước sẽ phải gánh chịu những thiếu hụt nếu có việc tiêu dùng quá mức ở các cá nhân.

Cùng với việc tăng cường đầu tư tài chính, Nhà nước cần phải thiết lập một mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công đa dạng - bao gồm nhiều thành phần, nhiều lĩnh vực xã hội khác nhau, đủ sức đảm bảo cung cấp đầy đủ, có chất lượng, giá cả phù hợp đối với mỗi loại dịch vụ. Không thể nói tới trách nhiệm và hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ công nếu không xây dựng được mạng lưới hệ thống cung cấp các dịch vụ này. Vì vậy, xây dựng mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công là một nhiệm vụ quan trọng của nhà nước.

- Không ngừng cải tiến cung cấp dịch vụ công: Để việc cung cấp dịch vụ công đầy đủ và chất lượng không ngừng được nâng cao, Nhà nước phải không ngừng cải tiến việc cung ứng dịch vụ công ở tầm vĩ mô và cả các hoạt động cung cấp cụ thể.

Đối với tầm vĩ mô, việc cải tiến được hướng trước hết vào việc xác định rõ các loại dịch vụ công cộng nào thực sự là dịch vụ nhà nước cần phải đảm bảo cung cấp cho xã hội, mức độ can thiệp của Nhà nước trực tiếp hay gián tiếp qua việc cung cấp tài chính hay chỉ đơn giản là đề ra các tiêu chuẩn về chất lượng, giá cả; đồng thời, có sự mở rộng tham gia của các chủ thể xã hội phù hợp với yêu cầu cung cấp các dịch vụ công; tiến hành phân công, phân cấp cụ thể cho các cấp chính quyền chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ công cho xã hội và công dân. Để các loại hoạt động cung cấp dịch vụ công của Nhà nước có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của người dân, Nhà nước phải không ngừng có những điều chỉnh, cải cách trong lĩnh vực này.

Những nội dung cải cách hoạt động cung cấp dịch vụ công, bao gồm:

- Thúc đẩy cạnh tranh giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ;
- Đánh giá hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ công thuộc nhà nước trên kết quả đầu ra chứ không dựa trên đầu vào;
- Coi người tiêu dùng là khách hàng có quyền lựa chọn;
- Phi tập trung hóa quyền lực và áp dụng chế độ cùng quản lý;
- Thay cơ chế quan liêu bằng cơ chế thị trường;
- Làm xúc tác cho các khu vực công, tư để họ tự nguyện cùng tham gia giải quyết các vấn đề của cộng đồng...

Nếu cung cấp dịch vụ công ở tầm vĩ mô đòi hỏi phải liên tục cải cách thì đối với các hoạt động cung cấp dịch vụ cụ thể lại càng cần phải thường xuyên cải tiến. Tuy nhiên, cần phải dựa vào tính chất khác nhau của mỗi loại dịch vụ để có những cải tiến cho phù hợp. Chẳng hạn đối với dịch vụ hành chính công cần ứng dụng công nghệ điện tử, từng bước xây dựng chính phủ điện tử để cung cấp các dịch vụ cho người dân. Bằng công nghệ điện tử, khả năng cung cấp các dịch vụ cho dân chúng thông qua nhiều kênh khác nhau như điện thoại, Internet, kiot điện tử, website nổi mạng... nhanh chóng, thuận tiện, công khai. Hoặc trong việc cung cấp các dịch vụ y tế, giáo dục phải chú ý hơn tới những đối tượng dễ bị tổn thương, có nhu cầu thật sự cần phải trợ giúp như người nghèo không nơi nương tựa, trẻ mồ côi không có người nuôi dưỡng, những người tàn tật, người ở vùng thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn lớn...

- Có các biện pháp can thiệp đa dạng phù hợp với các thành phần chủ thể tham gia cung cấp dịch vụ công: Tất cả các hoạt động dịch vụ cung ứng dịch vụ công nói trên dù được tiến hành dưới hình thức nào thì Nhà nước cũng là người chịu trách nhiệm trước xã hội về việc cung cấp chúng, nhằm phục vụ cho những nhu cầu thiết yếu của cả cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội. Để làm được điều đó, Nhà nước có nhiều cách can thiệp khác nhau.

Can thiệp, điều chỉnh bằng nguồn tài chính cấp trực tiếp cho các tổ chức hoặc thông qua các hợp đồng cung cấp theo các tỷ lệ từ 1 phần đến 100%, qua đó quyết định hoặc chi phối việc cung cấp các hàng hóa dịch vụ trên các mặt số lượng, chất lượng, giá cả, thời gian, đối tượng được hưởng theo những quy định của Nhà nước.

Can thiệp bằng quy định. Đây là phương thức can thiệp với chi phí thấp nhất. Theo phương thức này, Chính phủ để cho thị trường thực hiện việc cung cấp dịch vụ công, nhưng đặt ra các quy định để quản lý các dịch vụ do các chủ thể thuộc khu vực ngoài nhà nước cung cấp, chẳng hạn Nhà nước có những quy định về chất lượng và giá cả để hạn chế độc quyền hoặc quy định về an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn dược liệu, quy định về vệ sinh và ngăn chặn hỏa hoạn tại các nhà hàng, khách sạn; quy định về tài chính - kế toán; quy định về dịch vụ giáo dục và y tế... Hoặc Chính phủ cho phép các doanh nghiệp tư nhân cung ứng điện nước... cho Nhân dân, song sử dụng những quy chế bắt buộc đối với các doanh nghiệp này, như đòi hỏi doanh nghiệp phải cung cấp điện cho những vùng xa xôi hẻo lánh, điều tiết mức giá cung cấp điện và nước.

Các đơn vị cung ứng dịch vụ công cộng với nguyên tắc phải chịu sự chi phối của Nhà nước về nhiều mặt nhằm phục vụ các mục tiêu xã hội của Nhà nước. Những can thiệp này là

cần thiết, song nhiều khi sự can thiệp này lại quá mức, làm cho các đơn vị này hoạt động kém hiệu quả hoặc triệt tiêu động lực phát triển của chúng.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát: Việc Nhà nước để cho tư nhân cung ứng các dịch vụ và chỉ can thiệp gián tiếp đến các hoạt động này cũng có thể dẫn đến nảy sinh các mâu thuẫn. Khi Nhà nước ký hợp đồng với các tổ chức tư nhân cung ứng dịch vụ công cộng cũng khó có thể xác định được một cách hoàn toàn chính xác các đặc điểm và chất lượng của dịch vụ cần cung cấp. Do vậy, việc kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo tính công bằng, đảm bảo số lượng, chất lượng cung ứng dịch vụ là hết sức cần thiết. Đây cũng là nhiệm vụ chính thuộc chức năng quản lý nhà nước.

Như vậy, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước cần có sự đổi mới vai trò, chức năng nói chung và vai trò trách nhiệm đối với dịch vụ công. Tuy nhiên, việc đổi mới này không phải là làm giảm bớt mà ngược lại, phải xác định rõ và nâng cao hơn vai trò trách nhiệm của Nhà nước trong quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công cho người dân và xã hội, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của Chính phủ, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp trong quản lý và tổ chức cung ứng từng loại dịch vụ công; thực hiện công bằng xã hội, trợ giúp người nghèo và các đối tượng chính sách, khắc phục những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường. Những đổi mới đó tựu trung lại gồm:

- Làm rõ và phân biệt quản lý nhà nước với tổ chức cung ứng dịch vụ công; xác định rõ những dịch vụ công do các cơ quan nhà nước phải trực tiếp cung ứng; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương các cấp. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý và cung ứng dịch vụ công; tăng cường vai trò của người dân trong việc giám sát đánh giá hiệu quả và chất lượng cung ứng dịch vụ công.

- Hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách quản lý và dịch vụ công trên cơ sở phân biệt rõ tổ chức và hoạt động dịch vụ công với quản lý nhà nước và quản lý sản xuất kinh doanh. Xác lập cơ chế quản lý và tổ chức cung ứng phù hợp với đặc điểm, tính chất của mỗi loại dịch vụ. Quy định rõ trách nhiệm, mục tiêu, nội dung hoạt động, chất lượng dịch vụ, đồng thời đảm bảo quyền tự chủ của các tổ chức cung ứng dịch vụ công.

- Quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống các tổ chức cung ứng dịch vụ công theo yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả của mạng lưới dịch vụ công trong cả nước, cũng như trong từng lĩnh vực, từng vùng, từng địa phương. Tổ chức mạng lưới cung ứng dịch vụ công không nhất thiết phụ thuộc vào phạm vi địa giới hành chính mà có thể theo từng khu vực, từng vùng dân cư, tùy thuộc vào đặc điểm, tính chất của dịch vụ và nhu cầu người dân. Phát triển mạnh các cơ sở cung ứng dịch vụ công ngoài công lập. Đổi mới phương thức cung ứng dịch vụ công phù hợp với đặc điểm, tính chất của mỗi loại dịch vụ công, mỗi loại đối tượng thụ hưởng, mỗi khu vực, vùng lãnh thổ, đảm bảo phục vụ thuận lợi nhất cho người dân.

- Phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công. Xây dựng các chính sách thích hợp đối với lực lượng lao động trong các lĩnh vực dịch vụ công về đào tạo, bồi dưỡng, tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm, khen thưởng, tôn vinh nhân tài, chuyên gia... phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng ngành nghề, từng vùng miền khác nhau.

- Đổi mới cơ chế quản lý tài chính - ngân sách đối với lĩnh vực dịch vụ công. Nhà nước đầu tư ngân sách hợp lý cho các dịch vụ công, đồng thời thu hút mạnh mẽ các nguồn lực xã hội tham gia cung ứng dịch vụ công. Nâng cao hiệu quả đầu tư của Nhà nước và phát huy tốt nguồn lực của toàn xã hội cho hoạt động dịch vụ công. Cơ cấu lại chi tiêu ngân sách nhà nước cho các lĩnh vực dịch vụ công theo hướng tập trung đầu tư thích đáng cho việc cung ứng các dịch vụ cơ bản thiết yếu nhất; đáp ứng các mục tiêu ưu tiên các chương trình quốc gia; phục vụ người dân vùng khó khăn miền núi; hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách. Thực hiện phương thức phân bổ ngân sách cho các cơ sở cung ứng dịch vụ công theo hướng chuyển cơ chế cấp phát kinh phí cho đơn vị cung ứng sang hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho người hưởng dịch vụ; chuyển cơ chế cấp kinh phí theo đầu vào sang cấp tính phí theo đầu ra tùy thuộc số lượng và chất lượng dịch vụ.

- Xây dựng hệ thống các công cụ, cơ chế kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước và cơ chế giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của đơn vị cung ứng dịch vụ công. Phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân, tổ chức quần chúng nhất là các hội nghề nghiệp trong việc giám sát các hoạt động cung ứng dịch vụ công.

Như vậy, Việt Nam đã có bước phát triển quan trọng trong việc xây dựng một nhà nước phục vụ trong điều kiện chuyển đổi sang kinh tế thị trường. Tuy nhiên, đó mới chỉ là những thành tựu bước đầu, cần phải tiếp tục đổi mới, làm rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của Nhà nước đối với dịch vụ công để không chỉ đảm bảo cho Nhà nước có thể đáp ứng tốt hơn nhu cầu và lợi ích của Nhân dân với mục tiêu “thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển” mà còn là điều kiện quan trọng để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển và xây dựng Nhà nước ngày càng vững mạnh.

TS. Hà Quang Ngọc, Đại học Nội vụ Hà Nội

Nguồn: lyluanchinhtri.vn

(1) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.217.

(2) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.202.

(3) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.276 - 277.

(4) ĐCSVN: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, thuvienphapluat.vn

(5) Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, thuvienphapluat.vn.

Tài liệu tham khảo:

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.
2. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2001 và năm 2015.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
4. Nghị định 36/2012/NĐ-CP, Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP, Nghị định số 06/2015/NĐ-CP, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP.
5. Đỗ Phú Hải: Về giải pháp chính sách cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Tạp chí Cộng sản điện tử.
6. Nguyễn Tiến Đồng: Dịch vụ hành chính công trong nền hành chính nhà nước, Trang tin điện tử về Cải cách hành chính nhà nước, Bộ Nội vụ.

KHÔNG ĐỂ LỘT NGƯỜI KHÔNG ĐỦ PHẨM CHẤT VÀO HÀNG NGŨ CỦA ĐẢNG

Trong công tác cán bộ, hoạch định chiến lược, nhất thiết phải chọn, không để lọt những người không đủ phẩm chất vào trong hàng ngũ của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng, trọn đời vì nước vì dân. Từ thực tiễn hoạt động và lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phương pháp nêu gương hiệu quả nhất trước hết là nêu gương về đạo đức. Bởi theo Bác: “Người cách mạng nếu không có đạo đức thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”.

PGS. TS. Lý Việt Quang, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh) cho rằng, Bác Hồ luôn luôn xem trọng cả đạo đức và tài năng. Nhưng trong mối quan hệ đạo đức và tài năng, người xác định rằng: đạo đức là cái có trước, đạo đức là gốc.

Người có dùng từ "có đạo đức cách mạng thì có thể gánh được nặng và đi được xa". Không chỉ trong những lúc khó khăn mà cả trong những lúc thuận lợi thì đạo đức sẽ giúp người cán bộ, đảng viên không vì thắng lợi, không vì thành công mà mắc vào bệnh kiêu ngạo cộng sản.

Từ học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo cấp cao là bước phát triển rất quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trách nhiệm nêu gương được đề cao, từ quy định của Đảng đến tự giác thực hiện của mỗi người là bồi đắp tính tiên phong của Đảng và phẩm chất cao quý của cán bộ, đảng viên, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Mỗi người, từ chính công việc, cuộc sống nêu được gương tốt cũng là niềm tự hào của bản thân, để không ngừng tự hoàn thiện mình.

Thực hiện theo lời dạy của Người, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương Nguyễn Mạnh Hiền cho rằng, nêu gương về đạo đức, lối sống trong sáng; về bản lĩnh, trách nhiệm, niềm tin phải thực chất, tránh hình thức, cố tạo ra hình ảnh. Phải thật sự chân thực trong công việc, cuộc sống.

“Muốn nêu gương, thì nói đi đôi với làm. Suy nghĩ và hành động đặt lợi ích chung lên trên hết, từ công tác cán bộ cho đến quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nhất là phải có tư duy để sự phát triển chung của tỉnh tốt hơn. Mong muốn của tôi Đảng phải mạnh, chính quyền phải hành động, nói đi đôi với làm” - ông Nguyễn Mạnh Hiền cho biết.

Nêu gương thật sự là tự tu dưỡng hướng tới những gì tốt đẹp, cao cả, cũng là sự phòng ngừa những sai phạm. GS. Hoàng Chí Bảo, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương khẳng định: Nêu gương Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là để chúng ta học và thực hành làm gương hay nêu gương một cách xứng đáng và danh dự, với tư cách là cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền, trước Nhân dân và xã hội.

“Muốn nêu gương thì chủ thể nêu gương ấy phải trung thực, trách nhiệm, có đức hi sinh, có động cơ sống trong sáng vì dân, vì nước, không có một cái gì riêng tư có tính chất chủ nghĩa cá nhân. Để làm được điều này, Bác nhấn mạnh ai cũng phải chú trọng nêu gương nhưng quan trọng nhất là người lãnh đạo, nhất là lãnh đạo cấp cao thì càng phải chú trọng gương mẫu và nêu gương. Đảng ta đã làm như vậy trong quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ chủ chốt, nhất là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư. Quy định này rất được lòng dân và rất phù hợp với chỉ dẫn của Bác” - GS. Hoàng Chí Bảo chia sẻ.

Cũng phải thẳng thắn nhìn nhận, bên cạnh những kết quả đạt được, việc nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn có những hạn chế. Hiện, vẫn còn không ít cán bộ đảng viên, thậm chí cả những người có chức vụ thiếu ý thức rèn luyện, sa vào chủ nghĩa cá nhân, đi ngược lại với tư tưởng nêu gương của Bác.

Thực tế cho thấy, từ đầu nhiệm kỳ khóa XII đến nay, trên 70 cán bộ, đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đã bị kỷ luật Đảng và xử lý hình sự. Điều đó càng đặt ra trong thời gian tới cần tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần chuẩn bị tốt cho Đại hội Đảng bộ các cấp và tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

PGS. TS. Đoàn Thế Hanh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh khẳng định, trước tình hình Đảng ta đang tiến hành chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, trong điều kiện vô cùng khó khăn phức tạp là kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, đòi hỏi không chỉ tài năng vạch đường, dẫn đường mà còn nêu gương về mặt phẩm chất. Cho nên trong công tác cán bộ, hoạch định chiến lược, nhất thiết phải chọn, không để lọt những người không đủ phẩm chất, không đủ tính chất nêu gương vào trong hàng ngũ của Đảng.

Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh là dịp mỗi cán bộ, đảng viên nhìn nhận bản thân, noi gương Bác và thực hiện việc nêu gương. Để việc noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh đi vào thực chất hiệu quả, việc thực hiện phải nhất quán theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học đi đôi với làm” và bắt đầu từ những việc gần gũi, thiết thực, gắn với thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt hàng ngày. Làm tốt những việc này chắc chắn việc noi gương theo Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ tạo chuyển biến tích cực./.

Nguồn: vov.vn

“THỰC HIỆN DI CHỨC BÁC HỒ, CÁN BỘ KHÔNG THỂ SỐNG XA HOA, TRÊN DÂN”

Theo TS. Nguyễn Viết Chức, thực hiện Di chúc của Bác Hồ, cán bộ phải nêu gương làm những điều tốt, phải lao vào khó khăn, không thể sống xa hoa, trên dân.

Học Bác, phải làm gì thật sự xứng đáng là đảng viên

Nguyên Phó chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc Hội Nguyễn Viết Chức cho hay, 50 năm đã trôi qua nhưng những điều Bác Hồ viết trong di chúc vẫn luôn gần gũi với cuộc sống của Nhân dân.

Trong Di chúc, Bác rất lo lắng sự đoàn kết trong Đảng. Vì vậy, Bác nói phải giữ gìn đoàn kết trong Đảng như giữ gìn chính con người của mắt mình.

“Muốn giữ gìn thì phải tuân thủ Điều lệ, mỗi đảng viên phải thực hiện nghị quyết, những điều lệ của Đảng.

Đảng đã có chỉ thị về nêu gương, từ Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư đến Ủy viên Trung ương. Rõ ràng chúng ta đang thực hiện di chúc của Bác”, ông Chúc nói.

Tuy nhiên, theo ông, hiện nay có bộ phận không nhỏ cán bộ tha hoá về đạo đức, lối sống làm cho người dân mất niềm tin. Điều này cần phải khắc phục sớm.

Thực hiện Di chúc Bác Hồ, mỗi đảng viên làm điều gì phải thật sự xứng đáng mình là đảng viên. Đảng đã có chỉ thị về nêu gương, sàng lọc đảng viên thì mỗi người hãy tự sàng lọc mình.

“Bác đặt vấn đề “tự mình” vô cùng quan trọng, không phải chờ tổ chức sàng lọc mình hay có ý kiến thì mình mới làm. Đảng viên là phải tự nguyện, tự giác ngộ, tự rèn luyện tu dưỡng, điều đó rất quan trọng”, ông Chúc nhấn mạnh.

Nguyên Phó chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Tthiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội nêu, học Bác thì phải học tỉ mỉ từng câu từng chữ, học từng điều Bác đã căn dặn, những điều vô cùng quan trọng rằng cán bộ phải “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.

“Chúng ta có một số cán bộ chẳng cần, kiệm lại không liêm, chính, không chí công vô tư nữa. Từng đấy tội cùng lúc thì sẽ ra những tội lớn. Tội lớn thì phải chịu trách nhiệm, không có ai đứng trên luật pháp cả, dù là cán bộ gì”, TS. Nguyễn Việt Chúc nói.

Ông nhắc lại phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước: Không có vùng cấm, không ai ngoài vòng pháp luật, đứng trên pháp luật cả; Ai không muốn đấu tranh chống tham nhũng thì đứng sang một bên...

Trót “nhúng chàm” thì phải sớm tự gột rửa

Không có lợi ích nào ngoài lợi ích Nhân dân, cán bộ đảng viên làm trái điều đó thì phải loại ra khỏi đội ngũ. Điều này thể hiện được việc học tập Di chúc của Bác Hồ một cách thực tế, thiết thực.

Những cán bộ lãnh đạo bị kỷ luật, theo TS. Nguyễn Việt Chúc là bài học cảnh tỉnh cho người khác. Những người trót nhúng tay xuống chàm phải tự kiểm điểm mình, tự gột rửa, trót có những khuyết điểm chưa đến mức vào vòng lao lý thì cũng phải dừng lại, quay lại là bờ.

Để thực hiện Di chúc của Bác thì cán bộ phải nêu gương, làm những điều tốt, phải thực hành, làm mẫu để cho người dân noi theo.

“Làm mẫu như thế nào? Đó là phải lao vào khó khăn, lao động sáng tạo, khổ trước thiên hạ, sướng sau thiên hạ.

Không thể lách luật, sống trên dân, sống xa hoa, không đúng bản chất cán bộ đảng viên.

Suy thoái đạo đức, tư tưởng, tha hoá, buông lỏng lối sống thì rõ ràng không chấp nhận được. Chúng ta phải học tập Bác Hồ nêu gương sáng để toàn xã hội cùng làm”, TS. Chúc chia sẻ.

Ông cũng cho hay, việc đặt vấn đề xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh là hoàn toàn chính xác, vì phải trong sạch mới có thể vững mạnh.

Nguồn: vietnamnet.vn

TRÁNH VIỆC “CHÍNH QUYỀN XA DÂN”

Như các nhà nghiên cứu đã chỉ rõ, trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một tư tưởng nổi bật là tư tưởng trọng dân, vì dân, vì con người, đang có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn, vẫn còn nguyên giá trị cho chúng ta hôm nay học tập và làm theo.

Tư tưởng còn nguyên tính thời sự

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn đánh giá đúng vai trò của Nhân dân trong tiến trình lịch sử, sự nghiệp cách mạng. Như năm 1942, khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp có hỏi Bác: Sự nghiệp của chúng ta bắt đầu từ đâu? Bác đã trả lời, “bắt đầu từ dân”; “có dân sẽ có tất cả”. Những câu nói giản dị này đã đánh giá sự vĩ đại trong tầm nhìn của Bác về Nhân dân. Năm 1945, cách mạng Tháng Tám thành công, Bác đã nói, việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Chính quyền của ta là công bộc của dân, gánh việc chung cho dân, chứ không phải là người thống trị, cai trị dân. Đó là tư tưởng đặc sắc của Hồ Chí Minh. Đồng thời, còn thể hiện ở khía cạnh, mọi việc đều phải được bàn bạc, thảo luận với Nhân dân trước khi quyết định.

Trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc" (tháng 10/1947) Bác đã khẳng định nội dung này rất rõ. Vì sao, phải làm như vậy? Theo Bác, bởi vì, nhiều khi người dân giải quyết vấn đề nhanh gọn, chóng vánh và hiệu quả mà có khi đoàn thể to tát, hay cán bộ lãnh đạo cấp cao ngồi nghĩ mãi không ra. Vì vậy, hãy thảo luận với dân để “gỡ” vấn đề. Tư tưởng của Bác Hồ còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay.

Như các nhà nghiên cứu đã chỉ ra, trong Di chúc, khi đề cập đến việc chăm lo cuộc sống con người gắn liền xây dựng lại đất nước to đẹp hơn, Người lưu ý, đó là những việc nặng nề, to lớn, phức tạp. PGS. TS. Nguyễn Trọng Phúc (nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng) nhận định, thực tiễn phát triển đất nước suốt 50 năm qua, Đảng, Nhà nước đã động viên toàn dân, dựa vào sức mạnh của Nhân dân để xây dựng đất nước “lấy dân làm gốc” động viên sức dân để làm lợi cho dân. Chính lợi ích, nguyện vọng và sáng kiến của Nhân dân là nguồn gốc quan trọng của đường lối đổi mới, khi đã có đường lối đổi mới, cũng chính các tầng lớp Nhân dân là người hưởng ứng thực hiện và đã đem lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Và chuyển động trong thực tiễn

Thực tiễn hiện nay cũng cho thấy, đã có những sự chuyển động tích cực trong việc xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, vì dân. Người đứng đầu các cấp từ Trung ương đến địa phương thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe ý kiến và thể hiện ý thức tôn trọng Nhân dân. Nhiều địa phương đã thực hiện rất tốt việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân. Nhiều lãnh đạo đứng đầu các tỉnh, thành cũng đã

trực tiếp đến nơi xảy ra vấn đề “nóng”, bàn bạc, đối thoại thẳng thắn với người dân, tìm ra giải pháp, tháo gỡ. Đó chính là sự tôn trọng Nhân dân một cách thiết thực nhất.

Như tại Hà Nội, với tinh thần trọng dân, gần dân và vì dân, Thành ủy luôn xác định công tác đối thoại với dân, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của dân là một nhiệm vụ chính trị quan trọng và tập trung chỉ đạo quyết liệt, để tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong đời sống của người dân, góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh từ cơ sở. Các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo liên quan đến vấn đề này đã được ban hành và thực thi hiệu quả; các cuộc đối thoại giữa người dân và chính quyền định kỳ và đột xuất liên tục được tổ chức.

Đồng thời, để tránh việc “chính quyền xa dân”, thành phố cũng liên tục có văn bản, chỉ đạo yêu cầu thực hiện tốt việc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý kiến xây dựng của Nhân dân về công tác quản lý, điều hành, thái độ và phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức...; thực hiện việc đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định... Với cách làm dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm của các cấp, đã góp phần hạn chế số vụ khiếu kiện, tố cáo vượt cấp, tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, tạo thêm niềm tin của Nhân dân vào các đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cũng như của thành phố.

Tuy nhiên, từ thực tiễn cũng cho thấy, tình trạng quan liêu cũng là một “nguy cơ” vẫn được nhắc đến. Trong quá trình lãnh đạo, Bác Hồ cũng luôn cảnh báo tình trạng này. Quan liêu, xa dân, rồi đến ngại tiếp xúc với dân, đặc biệt khi có chức có quyền, từ đó, dẫn đến những thờ ơ, vô cảm với cuộc sống của dân. Để triệt tiêu tư tưởng cho rằng bản thân “có quyền”, “được quyền” với dân, nguyên Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Vũ Mão cho rằng, vấn đề chính là người lãnh đạo phải nhìn nhận thấu đáo về việc “nghe dân nói, nói cho dân nghe”. Bởi thực tế, người có thẩm quyền tiếp xúc, trao đổi với dân, cũng là cơ hội để giải thích, tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, hòa giải, phòng ngừa từ xa các vướng mắc, mâu thuẫn, điểm nóng trong dân. Đồng thời, qua đối thoại thực tiếp, cũng tiếp nhận những phản ánh để đề xuất bổ sung vào hệ thống pháp luật, để đặt chính sách cho đúng.

Nguồn: kinhtedothi.vn

KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN LÀ VĂN HÓA CÔNG VỤ

Giá trị văn hóa công vụ quan trọng nhất chính là đáp ứng kỳ vọng mà đơn vị, tổ chức, công dân đặt ra cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Hiện cả nước nói chung và thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đang triển khai thực hiện đề án Văn hóa công vụ số 1847/QĐ-TTg (Đề án 1847) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 27/12/2018. Đề án này có 4 nội dung đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ, gồm: tinh thần, thái độ làm việc; chuẩn mực giao tiếp, ứng xử; chuẩn mực về đạo đức, lối sống; trang phục.

Chứa đựng những giá trị cốt lõi

Lâu nay chúng ta vẫn hay nói về văn hóa công vụ - công sở. Nay, thực hiện Đề án 1847 chính là thực hiện văn hóa công vụ - công sở.

Trước hết, phải hiểu văn hóa công vụ - công sở không chỉ là những biểu hiện bên ngoài công sở mà phải chứa đựng những giá trị cốt lõi của hoạt động công vụ. Đó là sự cộng hưởng giữa văn hóa chung của tổ chức và văn hóa của các cá nhân trong tổ chức đó, gồm: nền nếp; tác phong làm việc khoa học, hợp lý, hợp pháp; sử dụng hiệu quả nguồn lực công; không khí dân chủ, bình đẳng.

Văn hóa công vụ - công sở còn là ở khát vọng cống hiến, được cống hiến. Giá trị văn hóa công vụ quan trọng nhất chính là sự đáp ứng những kỳ vọng mà các đơn vị, tổ chức, công dân đặt ra cho cán bộ, công chức, viên chức.

Văn hóa công vụ - công sở là gốc của nền hành chính hiện đại. Việc nâng cao văn hóa công vụ - công sở vì thế sẽ góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi công vụ; đáp ứng nhu cầu phục vụ Nhân dân, xã hội.

Một số giải pháp

Để thực hiện tốt văn hóa công vụ - công sở, xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- Thường xuyên tuyên truyền về văn hóa công vụ - công sở nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của thực hiện văn hóa công vụ - công sở; về ý nghĩa của việc đẩy mạnh thực hiện văn hóa công vụ - công sở trong hoàn thiện nhân cách của người cán bộ, công chức, viên chức.

- Bên cạnh việc tuyển chọn, sắp xếp công việc phù hợp còn phải tạo ra môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả; quan tâm đến đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, tạo động lực và môi trường cho những nét đẹp về ứng xử văn hóa được nhân rộng trong cơ quan, đơn vị. Xây dựng và gìn giữ bầu không khí làm việc nơi công sở.

- Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa công vụ - công sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt về kỹ năng giao tiếp, ứng xử nơi công sở.

- Xây dựng hệ giá trị chuẩn về văn hóa công vụ - công sở và phải có chế tài đủ mạnh để xử lý các vi phạm.

- Xây dựng tác phong chuyên nghiệp. Được hiểu là mỗi người chuyên tâm vào công việc của mình; toàn tâm, toàn ý để hoàn thành công việc một cách tốt nhất; chuyên nghiệp là có hiểu biết rộng và giỏi về một lĩnh vực cụ thể; biết phối hợp, điều tiết công việc phù hợp với tiến độ và môi trường xung quanh để tạo nên hiệu quả tốt nhất; tác phong làm việc năng động, khoa học kết hợp với ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ mới vào công việc.

- Ngăn chặn tệ “tham nhũng”. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ - công sở. Có giải pháp và cơ chế hữu hiệu để nhân dân giám sát việc thực thi văn hóa công vụ - công sở.

Đủ phẩm chất cách mạng

Văn hóa công vụ - công sở thực chất là văn hóa ứng xử ở nơi công sở, phản ánh đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức. Cho nên, xây dựng văn hóa công vụ - công sở suy cho cùng là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức mới với đầy đủ phẩm chất cách mạng làm nền tảng cho việc xây dựng phong cách làm việc của thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Đó cũng là một mục tiêu trong quá trình học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh./.

Nguồn: nld.com.vn

BỘ NỘI VỤ BAN HÀNH QUY CHẾ PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Ngày 27/8, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân ký Quyết định số 678/QĐ-BNV ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Quy chế được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ.

Theo Quyết định, Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nội vụ gồm: Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ là Người phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí của Bộ Nội vụ (Người phát ngôn của Bộ Nội vụ).

Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Bộ thực hiện phát ngôn (Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Nội vụ) hoặc phối hợp với Người phát ngôn của Bộ Nội vụ để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được Bộ trưởng giao.

Đối với Ban Tôn giáo Chính phủ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Học viện Hành chính Quốc gia, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bao gồm: Trưởng Ban, Giám đốc Học viện, Cục trưởng, Hiệu trưởng (Người đứng đầu).

Trường hợp Người đứng đầu không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, thì ủy quyền cho cấp phó được giao phụ trách cơ quan là người thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Nội vụ không được ủy quyền tiếp cho người khác. Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Cá nhân các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ không là người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Về hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, Bộ Nội vụ sẽ tổ chức họp báo; Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ, Cổng thông tin hoặc Trang thông tin điện tử của đơn vị; Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên; Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử; Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc Họp báo Chính phủ, giao ban báo chí do các Bộ, ngành tổ chức khi được yêu cầu; Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí đăng tải không chính xác với thông tin đã được cung cấp.

Người phát ngôn cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí tại Bộ Nội vụ về các nội dung chủ yếu như: Các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng, văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Tình hình và kết quả hoạt động của Bộ Nội vụ trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Kế hoạch, chương trình công tác của Bộ Nội vụ; Các nội dung khác liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ khi cần thiết.

Bộ Nội vụ cũng từ chối cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp: Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật; Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố; Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố; Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về xử lý thông tin báo chí phản ánh, Văn phòng Bộ phối hợp với Trung tâm Thông tin, tiến hành điếm tin báo chí liên quan đến hoạt động của Bộ, của ngành phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ. Khi có chỉ đạo của lãnh đạo Bộ đối với các vấn đề báo chí phản ánh, Văn phòng Bộ có trách nhiệm đề nghị các đơn vị phối hợp, xử lý thông tin báo chí phản ánh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. Trường hợp đột xuất, khẩn cấp, các đơn vị thực hiện theo yêu cầu của lãnh đạo Bộ. Trong thời hạn 03 ngày làm việc (thông tin phức tạp không quá 05 ngày) kể từ ngày nhận được công văn đề nghị của Văn phòng Bộ, các đơn vị có trách nhiệm xử lý thông tin báo chí, báo cáo lãnh đạo Bộ và gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, theo dõi.

Ngoài ra, Bộ Nội vụ cũng quy định quyền, trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Nội vụ; trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Các cơ quan báo chí khi được Bộ Nội vụ mời tham dự các Hội nghị, Hội thảo, các sự kiện khác liên quan đến hoạt động của Bộ và liên hệ cung cấp thông tin cần chấp hành đúng các quy định của pháp luật về báo chí, quy chế làm việc của Bộ Nội vụ và các quy định liên quan khác./.

Nguồn: moha.gov.vn

QUY ĐỊNH CHỨC DANH VÀ CÁCH XẾP LƯƠNG CÁC NGẠCH CÔNG CHỨC NGÀNH NGÂN HÀNG

Ngày 19/8/2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 12/2019/TT-NHNN quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ và cách xếp lương các ngạch công chức ngành Ngân hàng.

Theo đó, chức danh và mã số ngạch các ngạch công chức ngành Ngân hàng, gồm:

1. Ngạch Kiểm soát viên cao cấp ngân hàng, Mã số ngạch: 07.044

2. Ngạch Kiểm soát viên chính ngân hàng, Mã số ngạch: 07.045
3. Ngạch Kiểm soát viên ngân hàng, Mã số ngạch: 07.046
4. Ngạch Thủ kho ngân hàng, Mã số ngạch: 07.048
5. Ngạch Thủ quỹ ngân hàng, Mã số ngạch: 06.034
6. Ngạch Kiểm ngân, Mã số ngạch: 07.047

Về cách xếp lương, Thông tư nêu rõ, các ngạch kiểm soát viên cao cấp ngân hàng, kiểm soát viên chính ngân hàng, kiểm soát viên ngân hàng, thủ kho ngân hàng được áp dụng Bảng lương chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước (Bảng 2) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang như sau:

Ngạch kiểm soát viên cao cấp ngân hàng áp dụng công chức loại A3, nhóm 1 (A3.1);

Ngạch kiểm soát viên chính ngân hàng áp dụng công chức loại A2, nhóm 1 (A2.1);

Ngạch kiểm soát viên ngân hàng áp dụng công chức loại A1;

Ngạch thủ kho ngân hàng áp dụng công chức loại B.

Công chức đã được bổ nhiệm vào ngạch nào trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục xếp lương theo ngạch đó...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

Nguồn: baochinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Công an:

Thiếu tướng Nguyễn Đình Thuận, Phó Cục trưởng Cục An ninh kinh tế được bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng Cục An ninh kinh tế, kể từ ngày 01/9/2019.

Đại tá Nguyễn Tuấn Anh, Phó Giám đốc Công an thành phố Hà Nội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng Cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ.

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Ông Lê Minh Long, Kiểm sát viên cao cấp, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án trật tự xã hội (Vụ 2).

Ông Phạm Vũ Thắng, Phó Chánh Thanh tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều chuyển đến nhận công tác tại Văn phòng Đảng ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Ông Bùi Thanh Hải, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh (Vụ 1), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự (Vụ 8).

Ông Đỗ Văn Thắng, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật (Vụ 10), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án trật tự xã hội (Vụ 2).

Ông Trần Huy, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế (Vụ 3), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ kiểm sát thi hành án dân sự (Vụ 11).

Ông Lương Thanh Sơn, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma túy (Vụ 4).

* Ủy ban Kiểm tra Trung ương:

Ông Nguyễn Hải Bình, Chánh Thanh tra Thành phố Hải Phòng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Đào tạo bồi dưỡng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

* Thành phố Hà Nội:

Đại tá Trần Ngọc Dương, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hưng Yên được điều động về làm Phó Giám đốc Công an thành phố Hà Nội.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Hà Phước Thắng, Trưởng ban Ban đầu tư và xây dựng Khu đô thị mới nam Thành phố làm Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

*** Thành phố Hải Phòng:**

Ông Đào Khánh Hà, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Ngô Quyền được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy kể từ ngày 09/4/2019.

Ông Phạm Thành Văn, Bí thư Quận ủy Hải An được điều động, bổ nhiệm giữ chức Chánh Thanh tra thành phố từ ngày 01/9/2019.

Ông Lê Quốc Tiên, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, kể từ ngày 01/9/2019, thay đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo nghỉ hưu theo chế độ từ 01/9/2019.

Ông Nguyễn Văn Hiểu, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu, kể từ ngày 01/9/2019, thay đồng chí Trần Thị Bích Hằng, Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/9/2019.

Ông Trần Quang Minh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động về nhận nhiệm vụ tại quận Kiến An, chỉ định tham gia Ban chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Quận ủy Kiến An, kể từ ngày 01/9/2019, thay đồng chí Trần Văn Quý, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Kiến An nghỉ hưu theo chế độ kể từ ngày 01/9/2019.

Ông Nguyễn Văn Tuấn, Ủy viên Thành ủy, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được điều động về công tác tại Quận ủy Hải An, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy, giữ chức vụ Bí thư Quận ủy Hải An nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/9/2019.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Nguyễn Hữu Long, Trưởng phòng giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra tỉnh Quảng Ninh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra tỉnh.

*** Tỉnh Thái Nguyên:**

Ông Phạm Hoàng Sơn, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiêm Trưởng ban Ban Bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, kể từ ngày 01/9/2019.

*** Tỉnh Cao Bằng:**

Ông Đàm Nghĩa Quân, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng được giao phụ trách Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/9/2019 đến khi kiện toàn chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Ninh Thuận:**

Ông Hồ Trọng Luật, Trưởng Phòng Tài chính - Quản trị thuộc Văn phòng Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Lê Công Bình, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý ngân sách thuộc Sở Tài chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Trương Thanh Long, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Nguyễn Như Nguyễn, Chánh Văn phòng Sở Xây dựng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Bá Bình Yên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban dân tộc tỉnh.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Phạm Xuân Khanh, Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kể từ ngày 27/8/2019.

Ông Nguyễn Văn Lộc, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai được điều động, tiếp nhận và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, kể từ ngày 01/9/2019.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Cao Tiến Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Long Thành được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Long An:**

Ông Võ Thành Trí, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động đến nhận công tác tại Huyện ủy Vĩnh Hưng và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Vĩnh Hưng, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh An Giang:**

Ông Nguyễn Đức Trung, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

Ông Lê Quốc Cường, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Mai Ngọc Thuận, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu được điều động, bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021, kể từ ngày 03/9/2019.

Ông Trần Đình Khoa, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Thành ủy Vũng Tàu; chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Vũng Tàu nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 03/9/2019.

Ông Nguyễn Công Vinh, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, kể từ ngày 03/9/2019.

Ông Huỳnh Văn Danh, Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã Phú Mỹ được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, kể từ ngày 03/9/2019.

Ông Hoàng Nguyên Dinh, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được luân chuyển đến nhận công tác tại Huyện ủy Châu Đức; chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Châu Đức nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 03/9/2019; giới thiệu ứng cử để bầu giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Bà Lê Thị Trang Đài, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đến nhận công tác tại Huyện ủy Xuyên Mộc và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Xuyên Mộc nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 03/9/2019; giới thiệu ứng cử để bầu giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Bến Tre:**

Ông Nguyễn Văn Đức, Bí Thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Bến Tre được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Nguyễn Trúc Sơn, Bí Thư huyện Thạnh Phú được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Cà Mau:**

Ông Nguyễn Quốc Thanh, Bí thư Huyện ủy Trần Văn Thời được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ông Trương Linh Phượng, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Nguồn: baochinhpvu.vn